

Số: /QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày

tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Phương án ứng phó với thiên tai theo các cấp độ rủi ro
trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật phòng thủ dân sự ngày 20/6/2023;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật đê điều ngày 17/6/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025 về quy định chi tiết một số điều luật Phòng thủ dân sự;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật đê điều;

Căn cứ Nghị định số 53/2026/NĐ-CP ngày 05/02/2026 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực đê điều và phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai;

Căn cứ Quyết định 02/QĐ-TWPCCTT ngày 18/02/2020 của Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng chống thiên tai ban hành Sổ tay hướng dẫn xây dựng phương án ứng phó tương ứng với các cấp độ rủi ro thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 2452/QĐ-UBND ngày 07/11/2025 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ UBND thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030;

Căn cứ Công văn số 2523/BNMT-ĐĐ ngày 18/3/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc rà soát, điều chỉnh phương án ứng phó thiên tai năm 2026;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố tại Tờ trình số 537/TTr-SNNMT ngày 20/5/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án ứng phó với thiên tai theo các cấp độ rủi ro trên địa bàn thành phố Đà Nẵng (đính kèm Phương án).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1657/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng về phê duyệt Phương án ứng phó với thiên tai theo các cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND thành phố; Trưởng Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự thành phố; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- BCĐ PTDS Quốc gia (báo cáo);
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (báo cáo);
- Thường trực Thành ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND thành phố (báo cáo);
- Đảng ủy UBND thành phố (báo cáo);
- Chủ tịch và các PCT UBND thành phố;
- Các tổ chức hội, đoàn thể;
- Báo và Phát thanh, truyền hình thành phố;
- Lưu: VT, SNNMT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Nam Hưng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHƯƠNG ÁN

**Ứng phó với thiên tai theo các cấp độ rủi ro
trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /5/2026
của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng)*

Phần I

GIỚI THIỆU CHUNG

I. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN

1. Vị trí địa lý

Thành phố Đà Nẵng có diện tích tự nhiên 11.859,59 km², quy mô dân số 3.065.628 người. Phía Bắc giáp thành phố Huế, phía Nam giáp tỉnh Quảng Ngãi, phía Tây giáp nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào, phía Đông giáp Biển Đông.

2. Điều kiện địa hình, địa mạo

Địa hình thành phố Đà Nẵng rất phức tạp, thấp dần từ Tây sang Đông, với đầy đủ các dạng địa hình: đồi núi, bán sơn địa và đồng bằng ven biển. Trong đó địa hình đồi núi chiếm 72% tổng diện tích đất. Phía Bắc và Tây Bắc của thành phố được ngăn cách với thành phố Huế bởi những ngọn núi cao trên 1.000m trong dãy Bạch Mã; phía Tây bị án ngữ bởi những khối núi đồ sộ như đỉnh Lum Heo cao 2.045m, đỉnh Tion cao 2.032m, đỉnh Gle-lang cao 1.865m, đỉnh Mang cao 1.708m; phía Tây Nam có đỉnh Ngọc Linh cao 2.598m; phía Nam cũng có những đỉnh cao trên 1.000m chạy ra gần sát biển làm thành ranh giới phân chia thành phố Đà Nẵng và tỉnh Quảng Ngãi. Dựa vào đặc điểm địa hình, địa thế của thành phố có thể phân ra 3 vùng địa hình chính: (1) Địa hình vùng núi; (2) Địa hình vùng đồi gò trung du; (3) Địa hình vùng đồng bằng ven biển.

a) Địa hình vùng núi

Tập trung ở các xã miền núi phía Tây: Trà Tập, Trà Vân, Trà Leng, Trà Linh, Nam Trà My, Trà My, Trà Liên, Trà Đốc, Trà Giáp, Trà Tân, Sông Vàng, Đông Giang, Sông Kôn, Bến Hiên, Tây Giang, A Vương, Hùng Sơn, Nam Giang, Thạnh Mỹ, Bến Giằng, Phước Chánh, Phước Thành, Phước Năng, Khâm Đức, Phước Hiệp, La Êê, La Dêê, Đắc Pring...

Địa hình phức tạp, mức độ chia cắt mạnh, có hình dạng lượn sóng. Độ cao trung bình từ 700m÷800m, độ dốc lớn 25÷300, có nơi trên 450, hướng thấp dần từ Tây sang Đông.

b) Địa hình vùng đồi gò trung du

Vùng chuyển tiếp giữa vùng núi phía Tây và vùng đồng bằng ven biển, độ cao trung bình từ 100÷200m, độ dốc trung bình 150÷200, địa hình đặc trưng có

dạng bát úp và lượn sóng, mức độ chia cắt trung bình. Vùng trung du với độ cao trung bình 100m, địa hình đồi bát úp xen kẽ các dải đồng bằng, thuộc phía Tây của các xã: Thăng Bình, Thăng Điền, Thăng An, Thăng Trường, Quế Sơn, Xuân Phú, Nông Sơn, Quế Sơn Trung, Quế Phước, Hòa Vang...

c) Địa hình vùng đồng bằng ven biển

Phân bố ở phía Đông, là vùng đồng bằng thuộc hạ lưu hệ thống sông Vu Gia - Thu Bồn, Tam Kỳ. Địa hình khu vực tương đối bằng phẳng, nhiều nơi xen lẫn các vùng gò đồi thấp. Thổ nhưỡng chủ yếu ở đây là đất phù sa được bồi đắp hàng năm. Nối tiếp về phía Đông của dải đồng bằng hẹp là những cồn cát chạy dọc bờ biển, có nơi lấn sâu vào $7 \div 8$ km, có nhiều cồn cát cao trên 10 m.

Nhìn chung địa hình thành phố Đà Nẵng phức tạp, đồi núi chiếm trên 3/4 diện tích, mức độ chia cắt mạnh, độ dốc lớn, rất khó khăn cho việc xây dựng cơ sở hạ tầng, khai thác tiềm năng đất đai với việc bảo vệ tài nguyên môi trường, thường chịu ảnh hưởng của các loại hình thiên tai như: Áp thấp nhiệt đới, bão, mưa lớn gây ngập lụt, lũ quét và sạt lở đất.

d) Địa hình đảo, bán đảo

Trên địa bàn thành phố Đà Nẵng hiện có đặc khu Hoàng Sa và các xã đảo, gồm: Xã Tân Hiệp và xã Tam Hải.

Các xã đảo là khu vực bị ảnh hưởng rất lớn bởi các loại hình thiên tai bão, áp thấp nhiệt đới, nước biển dâng và sóng thần.

3. Mạng lưới sông ngòi

Trên địa bàn thành phố Đà Nẵng có các hệ thống sông chính như: Hệ thống sông Vu Gia- Thu Bồn, sông Tam Kỳ, sông Trường Giang, sông Trâu, sông Cu Đê,...

a) Hệ thống sông Vu Gia - Thu Bồn

Lưu vực sông Vu Gia - Thu Bồn được bắt nguồn từ vùng núi cao sườn phía Đông của dãy Trường Sơn, có độ dài của sông ngắn và độ dốc lòng sông lớn. Vùng núi lòng sông hẹp, bờ sông dốc đứng, sông có nhiều ghềnh thác, độ uốn khúc từ $1 \div 2$ lần. Phần giáp ranh giữa trung lưu và hạ lưu lòng sông tương đối rộng và nông, có nhiều cồn bãi giữa dòng, về phía hạ lưu lòng sông thường thay đổi, bờ sông thấp nên vào mùa lũ hàng năm nước tràn vào đồng ruộng, làng mạc gây ngập lụt. Tổng diện tích lưu vực của hệ thống sông Vu Gia - Thu Bồn tính đến cửa Hàn và cửa Đại là 10.318km² với chiều dài sông chính 206 km. Phần hạ lưu dòng chảy của 02 sông có sự trao đổi với nhau là: Sông Quảng Huế dẫn một lượng nước từ sông Vu Gia sang sông Thu Bồn; cách Quảng Huế 16 km, sông Vĩnh Điện lại dẫn một lượng nước sông Thu Bồn trả lại sông Vu Gia.

Hệ thống gồm 2 nhánh chính:

- Sông Vu Gia: gồm nhiều nhánh sông hợp thành, đáng kể là các sông Đắc Mi (sông Cái), sông Bung, sông A Vương, sông Côn. Sông Vu Gia có chiều dài đến cửa ra tại Đà Nẵng là 204 km, đến Cẩm Lệ: 189 km, đến Ái Nghĩa: 166

km. Diện tích lưu vực đến Ái Nghĩa là 5.425 km². Hạ lưu sông Vu Gia có 2 nhánh nhập lưu là sông Vĩnh Điện, sông Túy Loan và nhiều phân lưu.

Sông Vu Gia có các phụ lưu lớn sau: Sông Cái, Sông Bung, Sông Côn; phần hạ lưu sông Vu Gia khi chảy đến Ái Nghĩa có phân lưu là sông Quảng Huế mang nước từ sông Vu Gia đổ vào sông Thu Bồn. Dòng chính sông Vu Gia trước khi chảy qua địa phận thành phố Đà Nẵng cũ chia ra 2 phân lưu: sông Yên và sông Lạc Thành. Sông Yên chảy về phía An Trạch sau đó nhập lưu với sông Túy Loan chảy vào sông Hàn, đổ ra biển ở cửa Hàn. Sông Lạc Thành chảy xuống hạ lưu tách thành 2 nhánh: một nhánh nhập lưu với sông Quách Giáng và một nhánh là sông La Thọ; hai nhánh sông này đều nhập lưu với sông Vĩnh Điện chảy ra sông Hàn đổ ra cửa Hàn.

Ngoài ra còn có sông Túy Loan là phụ lưu cấp 1 của hệ thống sông Vu Gia, đây là nguồn cấp nước quan trọng cho khu vực ngoại thành Đà Nẵng cũ phục vụ cho phát triển nông nghiệp.

- Sông Thu Bồn: bắt nguồn từ vùng biên giới 03 tỉnh Quảng Nam cũ, Kon Tum và Quảng Ngãi ở độ cao hơn 2.000 m. Chảy theo hướng Nam - Bắc, về Phước Hội sông chảy theo hướng Tây Nam - Đông Bắc khi đến Giao Thủy sông chảy theo hướng Tây - Đông và đổ ra biển tại Cửa Đại. Diện tích lưu vực từ thượng nguồn đến Nông Sơn: 3.150 km², dài 126 km, diện tích nhánh Thu Bồn tính đến biển là 4.610 km², dài 206 km.

Thượng lưu sông được hình thành bởi ba nhánh sông chính là sông Tranh, sông Ngang và sông Trường. Hạ lưu sông Thu Bồn có mạng lưới phân lưu, nhập lưu khá phức tạp. Tại Giao Thủy, sông nhận nước từ sông Vu Gia qua nhánh sông Quảng Huế, về đến thị trấn Vĩnh Điện thì chi lưu Vĩnh Điện lại dẫn một phần nước từ sông Thu Bồn chảy vào sông Hàn, phần còn lại chảy ra biển qua cửa Đại (Hội An).

b) Sông Tam Kỳ

Sông Tam Kỳ với diện tích lưu vực 994 km², dài 64 km bắt nguồn từ vùng núi phía Nam, nơi giáp ranh giữa hai tỉnh Quảng Nam cũ và Quảng Ngãi, với đỉnh núi Chúa cao 1.362 m, là đường phân nước của lưu vực sông Tam Kỳ và sông Trà Bồng. Sông chảy theo hướng Tây Nam - Đông Bắc, sau đó chuyển hướng Tây Bắc – Đông Nam và chảy vào sông Trường Giang. Lưu vực sông Tam Kỳ nằm ở vùng ven biển, địa hình chủ yếu là đồng bằng và gò đồi dạng bát úp với độ cao trên dưới 300m nên mật độ sông suối khá dày 0,5 km/km².

Sông Tam Kỳ có các nhánh sau: Sông Bàn Thạch (Flv = 525 km², dài 125 km), sông Quán (Flv = 38 km², dài 11 km), sông Vĩnh An (Flv = 74 km², dài 27 km), sông Châu (dài 14 km). Trên thượng nguồn khi xây dựng hồ Phú Ninh (năm 1980) đã chặn dòng sông Mùì ở đèo Tư Yên, hồ chứa có diện tích lưu vực 235km², dung tích hữu ích 273 triệu m³, cung cấp nước tưới cho 19.427ha đất sản xuất nông nghiệp, cấp nước sinh hoạt và công nghiệp với tổng lưu lượng 3,70 m³/s, và còn đem lại nhiều lợi ích khác như cất lũ, phát điện, nuôi trồng thủy sản, điều tiết khí hậu và du lịch sinh thái.

c) Sông Trường Giang

Sông Trường Giang có chiều dài khoảng 60km, chạy dọc bờ biển và chảy theo hướng Bắc Nam, được ngăn cách với biển bởi dải cồn cát rộng lớn. Sông không có thượng lưu cũng không có hạ lưu; phía Bắc, sông Trường Giang nối với hạ lưu hệ thống sông Thu Bồn, ở phía Nam nối với hạ lưu hệ thống sông Tam Kỳ. Nguồn nước của sông Trường Giang một phần được thu nhận từ hai hệ thống sông Thu Bồn và Tam Kỳ, một phần do ảnh hưởng của thủy triều.

Chế độ dòng chảy của sông Trường Giang tương đối phức tạp. Vào mùa cạn, dòng chảy chủ yếu phụ thuộc vào thủy triều, khi thủy triều lên nước từ biển đổ vào các cửa và chảy theo hai hướng ngược nhau. Đoạn sông phía Bắc chảy theo hướng Nam và ngược lại. Khi thủy triều xuống, đoạn sông phía Nam chảy theo hướng Nam ra cửa Lở và cửa An Hòa, còn đoạn sông phía Bắc lại chảy theo hướng Bắc và đổ ra cửa Đại. Vào mùa lũ lớn, dòng chảy của sông phụ thuộc vào mức độ lũ của hai hệ thống sông Thu Bồn và Tam Kỳ.

Sông Trường Giang góp một phần thoát lũ cho các sông Vu Gia, Thu Bồn; đồng thời cũng là tuyến đường thủy nội địa quan trọng.

d) Sông Cu Ê

Sông Cu Ê nằm ở phía Bắc thành phố Đà Nẵng (cũ) có tổng diện tích lưu vực là 472km², dài 38km, đổ ra vịnh Đà Nẵng. Ở thượng nguồn có 2 nhánh sông chính là sông Bắc (Flv = 143km²) và sông Nam (Flv = 115,5km²), đến gần cửa sông dòng chính nhận nước từ sông Gia Tròn.

đ) Một số hệ thống sông khác

- Sông Phú Lộc: là sông nhỏ, có diện tích lưu vực 29km², bắt nguồn từ núi Phước Tường đổ ra vịnh Đà Nẵng.

- Sông Kim Liên: bắt nguồn từ núi Bạch Mã gần đèo Hải Vân và đổ vào vịnh Đà Nẵng.

- Sông Trâu có diện tích lưu vực 176km², dài 33km, bắt nguồn từ vùng núi huyện Núi Thành (cũ) và chảy ra biển theo hướng Tây sang Đông.

4. Khí hậu

Đà Nẵng có lượng mưa trung bình hằng năm khoảng 2.000 mm đến 2.500 mm. Vị trí địa lý, điều kiện địa hình, cùng với những thay đổi phức tạp của chế độ khí hậu nhiệt đới gió mùa đã tạo nên khí hậu Đà Nẵng có 02 mùa rõ rệt trong năm:

- Mùa khô: Từ tháng 01 đến tháng 8, có lượng mưa chiếm 25% đến 30% lượng mưa trung bình năm, thường xảy ra hạn hán, nắng nóng, đông tố, lốc, sét và xâm nhập mặn.

- Mùa mưa: Bắt đầu từ tháng 9 đến tháng 12, lượng mưa chiếm khoảng 70% đến 75% lượng mưa trung bình cả năm và thường gây ra lũ, lụt.

II. ĐẶC ĐIỂM VÀ TÌNH HÌNH THIÊN TAI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ

1. Tình hình thiên tai từ năm 1997 đến nay

Do vị trí địa lý, đặc điểm địa hình, địa mạo cùng với tác động biến đổi khí hậu toàn cầu, tình hình thiên tai trên địa bàn thành phố diễn ra hết sức phức tạp và có xu thế ngày càng gia tăng về số lượng cũng như mức độ khốc liệt. Các loại hình thiên tai thường xuất hiện ở thành phố Đà Nẵng là áp thấp nhiệt đới (ATNĐ), bão, lũ, lũ quét, ngập lụt, đông, sét, lốc, hạn hán, xâm nhập mặn, sạt lở đất, gió mạnh trên biển, cháy rừng do tự nhiên... , cụ thể:

a) Bão, áp thấp nhiệt đới: Trung bình mỗi năm thành phố Đà Nẵng chịu ảnh hưởng trực tiếp của 1–2 cơn bão hoặc áp thấp nhiệt đới; tốc độ gió cực đại có thể vượt cấp 12, đặc biệt trong các cơn bão lớn như Xangsane (2006), Nari (2013), Noru (2022).

b) Mưa lớn cực đoan: Số ngày có mưa trên 100 mm khá phổ biến trong mùa mưa. Một số trận mưa lớn lịch sử gây ngập sâu như tháng 11/1999, 10/2007, 10/2020, 10/2022, 10/2023, 10/2024, 10/2025.

c) Lũ lớn: Nhiều đợt đặc biệt lớn như năm 1964, 1999, 2007, 2020, 2025¹ với đỉnh lũ vượt báo động 3 từ 0,5 – 1,5m. Các trận lũ trên đã gây ngập lụt nghiêm trọng vùng hạ lưu các sông với tần suất và cường độ ngày càng gia tăng.

d) Ngập lụt: Các vùng hạ lưu sông Vu Gia - Thu Bồn thường bị ngập lụt nghiêm trọng như các xã/phường: Hội An, Hội An Tây, Hội An Đông, Điện Bàn, Nam Phước, Duy Xuyên, Duy Nghĩa, Gò Nổi, An Thắng, Điện Bàn Tây, Điện Bàn Bắc, Hòa Tiến, Đại Lộc, Thu Bồn, Vu Gia, Hà Nha, Thượng Đức, Phú Thuận; hạ lưu sông Yên. Ngoài ra, khu vực nội đô Đà Nẵng thường bị ngập úng do mưa lớn, mưa lớn trong nội đô kết hợp với lũ tràn vào từ sông hoặc triều cường.

đ) Lũ quét - sạt lở đất: chủ yếu xảy ra ở khu vực có độ dốc lớn, nền địa chất yếu, thảm phủ thực vật suy giảm hoặc hoạt động kinh tế của con người. Với các điều kiện tự nhiên trên kết hợp với mưa lớn tập trung trong thời gian ngắn đã xảy ra lũ quét, sạt lở đất ở nhiều nơi; đặc biệt là vùng núi phía tây như các xã: Trà Tập, Trà Vân, Trà Leng, Trà Linh, Nam Trà My, Trà My, Trà Liên, Trà Đốc, Trà Giáp, Trà Tân, Sông Vàng, Đông Giang, Sông Kôn, Bến Hiên, Tây Giang, A Vương, Hùng Sơn, Nam Giang, Thạnh Mỹ, Bến Giằng, Phước Chánh, Phước Thành, Phước Năng, Khâm Đức, Phước Hiệp, La Êê, La Dêê, Đắc Pring... Đặc biệt nguy hiểm trong mùa mưa, nhiều sự cố thương vong xảy ra như vụ sạt lở ở Trà Leng năm 2020.

2. Thiệt hại do thiên tai gây ra từ năm 1997 đến nay

Theo tổng hợp trên địa bàn thành phố, từ năm 1997 đến năm 2025 có 42 cơn bão, 14 ATNĐ, 88 trận lũ... ảnh hưởng trực tiếp đến thành phố, đã làm 856

¹ Đợt lũ từ ngày 25/10 - 30/10/2025: Đỉnh lũ trên sông Vu Gia tại Ái Nghĩa là 10.60m - trên BĐ3: 1,6m (19h00 ngày 29/10) ở mức xấp xỉ lũ lịch sử (Hmaxls 10.77m - năm 2009); trên sông Hàn tại Cẩm Lệ là 3.25m - trên BĐ 3: 0,75m (02h00 ngày 30/10) ở mức cao hơn lũ lịch sử năm 2009 là 0,09m (Hmax 3.16m - năm 2009); trên sông Thu Bồn tại Cầu Lâu là 5.62m (lúc 02h00 ngày 30/10), trên BĐ3 là 1,62m ở mức cao hơn lũ lịch sử 0,14m (Hmaxls 5.48m - năm 1964), tại Hội An là 3,39m (03h00 ngày 30/10) tương đương với lũ lịch sử năm 1964 (Hmaxls: 3.40m - năm 1964).

người chết, 2.939 người bị thương, 38.699 nhà bị sập, 606.451 nhà dân bị hư hỏng. Tổng ước tính thiệt hại hơn 35.500 tỷ đồng (Trong đó năm 2025 thiệt hại: hơn 4.129 tỷ đồng).

III. ĐÁNH GIÁ RỦI RO THIÊN TAI THEO CẤP ĐỘ RỦI RO THIÊN TAI

1. Đánh giá thiên tai

a) Đối với ATNĐ, bão

Cấp độ rủi ro thiên tai	Vị trí hoạt động của ATNĐ, bão	Khu vực ảnh hưởng
3 (Bão mạnh)	- ATNĐ, bão cấp 8, cấp 9 hoạt động trên vùng biển ven bờ, trên đất liền thành phố Đà Nẵng. - Bão mạnh cấp 10, cấp 11 hoạt động trên Biển Đông, vùng biển ven bờ, trên đất liền thành phố Đà Nẵng và các tỉnh, thành phố lân cận (Huế, Quảng Ngãi). - Bão rất mạnh cấp 12 đến cấp 13 hoạt động trên Biển Đông.	- Các địa phương bị ảnh hưởng trực tiếp gồm các xã, phường: Điện Bàn, Điện Bàn Đông, An Thắng, Điện Bàn Bắc, Điện Bàn Tây, Gò Nổi, Duy Xuyên, Nam Phước, Duy Nghĩa, Thu Bồn, Núi Thành, Tam Mỹ, Tam Anh, Đức Phú, Tam Xuân, Hội An, Hội An Tây, Hội An Đông, Tam Kỳ, Quảng Phú, Bàn Thạch, Hương Trà, Thăng Bình, Thăng An, Thăng Trường, Thăng Điền, Thăng Phú, Đông Dương, Sơn Trà, An Hải, Ngũ Hành Sơn, Thanh Khê, Hải Châu, Hòa Cường, An Khê, Ngũ Hành Sơn, Hòa Khánh, Liên Chiểu, Hải Vân, Cẩm Lệ, Hòa Xuân, Hòa Tiến, Hòa Vang, Bà Nà và đặc khu Hoàng Sa, Đại Lộc, Hà Nha, Thượng Đức, Vu Gia, Phú Thuận, Phú Ninh, Tây Hồ, Chiên Đàn, Quế Sơn, Quế Sơn Trung, Xuân Phú, Nông Sơn, Quế Phước, Tiên Phước, Lãnh Ngọc, Thạnh Bình, Sơn Cẩm Hà, Hiệp Đức, Việt An, Phước Trà. - Các địa phương bị ảnh hưởng gián tiếp: Các địa phương còn lại trên địa bàn thành phố. - Tàu thuyền và ngư dân neo đậu tại các khu vực neo đậu và hoạt

		động trên biển Đông.
4 (Bão rất mạnh)	- Bão rất mạnh cấp 12 đến cấp 15 hoạt động trên vùng biển ven bờ, trên đất liền thành phố Đà Nẵng và các tỉnh, thành phố lân cận (Huế, Quảng Ngãi). - Bão từ cấp 14 trở lên hoạt động trên biển Đông.	- Toàn thành phố; - Tàu thuyền và ngư dân neo đậu tại các khu vực neo đậu và hoạt động trên biển Đông.
5 (Siêu bão)	Siêu bão từ cấp 16 trở lên hoạt động trên vùng biển ven bờ, trên đất liền thành phố Đà Nẵng và các tỉnh, thành phố lân cận (Huế, Quảng Ngãi).	- Toàn thành phố; - Tàu thuyền và ngư dân neo đậu tại các khu vực neo đậu và hoạt động trên biển Đông.

b) Đối với lốc, sét, mưa đá

- Rủi ro thiên tai cấp độ 1: Lốc, sét, mưa đá xảy ra dưới 1/2 số đơn vị hành chính cấp xã, phường trên địa bàn thành phố;

- Rủi ro thiên tai cấp độ 2: Lốc, sét, mưa đá xảy ra từ 1/2 số đơn vị hành chính cấp xã, phường trên địa bàn thành phố.

c) Đối với mưa lớn

- Rủi ro thiên tai cấp độ 1: Lượng mưa trong 24 giờ từ 100 mm đến 200 mm hoặc 50 mm đến 100 mm trong 12 giờ kéo dài từ 1 ngày đến 2 ngày trên phạm vi dưới 1/2 số đơn vị hành chính cấp xã, phường của thành phố.

- Rủi ro thiên tai cấp độ 2: Lượng mưa trong 24 giờ từ 100 mm đến 200 mm hoặc từ 50 mm đến 100 mm trong 12 giờ kéo dài từ trên 2 ngày đến 4 ngày ở khu vực trung du, miền núi và kéo dài trên 2 ngày ở khu vực đồng bằng, ven biển trên phạm vi hơn 1/2 số đơn vị hành chính cấp xã, phường trên địa bàn toàn thành phố; lượng mưa từ trên 200 mm đến 400 mm trong 24 giờ kéo dài từ 1 ngày đến 2 ngày trên phạm vi hơn 1/2 số đơn vị hành chính cấp xã, phường thành phố.

- Rủi ro thiên tai cấp độ 3: Lượng mưa từ 100 mm đến 200 mm trong 24 giờ hoặc từ 50 mm đến 100 mm trong 12 giờ kéo dài trên 4 ngày ở khu vực trung du, miền núi; lượng mưa từ trên 200 mm đến 400 mm trong 24 giờ kéo dài từ trên 2 ngày đến 4 ngày ở khu vực trung du, vùng núi hoặc kéo dài trên 2 ngày ở khu vực đồng bằng, ven biển; lượng mưa trên 400 mm trong 24 giờ kéo dài từ 1 ngày đến 2 ngày ở khu vực trung du, vùng núi hoặc kéo dài từ 1 ngày đến 4 ngày ở khu vực đồng bằng, ven biển.

- Rủi ro thiên tai cấp độ 4: Lượng mưa từ trên 200 mm đến 400 mm trong 24 giờ kéo dài trên 4 ngày ở khu vực trung du, vùng núi; lượng mưa trên 400 mm trong 24 giờ kéo dài từ trên 2 ngày ở khu vực trung du, vùng núi hoặc kéo

dài trên 4 ngày ở khu vực đồng bằng, ven biển.

*** Mưa lớn gây ngập lụt đô thị:** Qua thống kê, hiện nay trên địa bàn thành phố Đà Nẵng có tổng cộng 124 vị trí có nguy cơ ngập úng khi xảy ra mưa lớn, cục đoạn. *(Chi tiết tại Phụ lục VI đính kèm).*

Trong đó, một số vị trí, khu vực trọng điểm thường xuyên xảy ra tình trạng ngập úng nặng khi có mưa như: (1) Khu vực xung quanh hồ Thạc Gián - Vĩnh Trung, (2) Khu vực đường Hải Hồ, (3) Khu vực Kiệt 640 Trưng Nữ Vương, (4) Khu vực kênh Phong Bắc, (5) Khu vực đường Mẹ Suốt, (6) Khu vực đường Núi Thành, (7) Khu vực đường Lê Tấn Trung, (8) Khu vực cổng Khu công nghiệp Hòa Khánh, (9) Khu vực hạ lưu cống Khe Cạn, (10) Khu vực kênh Yên Thế - Bắc Sơn, (11) Phường Bàn Thạch, (12) Phường Tam Kỳ, (13) Phường Quảng Phú, (14) Phường Hương Trà.

Thông tin, dữ liệu ngập nước các khu vực, tuyến đường trên địa bàn thành phố tại thời điểm mưa lớn, ngập lụt ngày 14/10/2022 *(Chi tiết tại Phụ lục V đính kèm).*

d) Đối với nắng nóng

- Rủi ro thiên tai cấp độ 1: Đợt nắng nóng với nhiệt độ cao nhất trong ngày từ trên 35°C đến 39°C, kéo dài từ 3 ngày tới 25 ngày; đợt nắng nóng với nhiệt độ cao nhất trong ngày từ trên 39°C kéo dài từ 3 ngày đến 5 ngày.

- Rủi ro thiên tai cấp độ 2: Đợt nắng nóng với nhiệt độ cao nhất trong ngày từ trên 37°C đến 39°C kéo dài trên 25 ngày; đợt nắng nóng với nhiệt độ cao nhất trong ngày từ trên 39°C đến 41°C kéo dài từ trên 5 ngày đến 25 ngày; đợt nắng nóng với nhiệt độ cao nhất trong ngày trên 41°C kéo dài từ trên 5 ngày đến 10 ngày.

- Rủi ro thiên tai cấp độ 3: Đợt nắng nóng với nhiệt độ cao nhất trong ngày từ trên 39°C đến 41°C kéo dài trên 25 ngày; đợt nắng nóng với nhiệt độ cao nhất trong ngày trên 41°C kéo dài từ trên 10 ngày đến 25 ngày.

- Rủi ro thiên tai cấp độ 4: Đợt nắng nóng với nhiệt độ cao nhất trong ngày trên 41°C kéo dài trên 25 ngày.

đ) Đối với hạn hán

- Rủi ro thiên tai cấp độ 1: Tình trạng thiếu hụt tổng lượng mưa tháng trên 50% so với trung bình nhiều năm, kéo dài từ 2 tháng đến 3 tháng và thiếu hụt nguồn nước mặt trong khu vực từ 20% đến 50% so với trung bình nhiều năm.

- Rủi ro thiên tai cấp độ 2: Tình trạng thiếu hụt tổng lượng mưa tháng trên 50% so với trung bình nhiều năm, kéo dài từ 2 tháng đến 5 tháng và thiếu hụt nguồn nước mặt trong khu vực từ trên 50% đến 70% so với trung bình nhiều năm; tình trạng thiếu hụt tổng lượng mưa tháng trên 50% so với trung bình nhiều năm, kéo dài trên 5 tháng và thiếu hụt nguồn nước mặt trong khu vực từ 20% đến 50% so với trung bình nhiều năm.

- Rủi ro thiên tai cấp độ 3: Tình trạng thiếu hụt tổng lượng mưa tháng trên

50% so với trung bình nhiều năm, kéo dài từ 2 tháng đến 3 tháng và thiếu hụt nguồn nước mặt trong khu vực trên 70% so với trung bình nhiều năm; tình trạng thiếu hụt tổng lượng mưa tháng trên 50% so với trung bình nhiều năm, kéo dài từ trên 3 tháng đến 5 tháng và thiếu hụt nguồn nước mặt trong khu vực từ trên 50% đến 70% so với trung bình nhiều năm.

- Rủi ro thiên tai cấp độ 4: Tình trạng thiếu hụt tổng lượng mưa tháng trên 50% so với trung bình nhiều năm, kéo dài trên 3 tháng và thiếu hụt nguồn nước mặt trong khu vực trên 70% so với trung bình nhiều năm.

e) Đối với lũ, ngập lụt

Sông	Hàn	Vu Gia	Thu Bồn	Tam Kỳ
Rủi ro thiên tai cấp độ 1	BĐ1 - dưới BĐ2	BĐ1 - dưới BĐ2	BĐ1 - dưới BĐ2	BĐ1 - dưới BĐ2
Rủi ro thiên tai cấp độ 2	BĐ2 - dưới BĐ3 (tại trạm Cẩm Lệ)	- BĐ2- dưới BĐ3 (tại trạm Ái Nghĩa) - BĐ2- dưới BĐ3+1m (tại trạm Hội Khách, Thành Mỹ)	- BĐ2- dưới BĐ3 (tại các trạm Giao Thủy, Câu Lâu, Hội An) - BĐ2- dưới BĐ3+1m (tại các trạm Hiệp Đức, Nông Sơn)	BĐ2 - dưới BĐ3
Rủi ro thiên tai cấp độ 3	- BĐ3 trở lên (tại trạm Cẩm Lệ)	- BĐ3 trở lên (tại trạm Ái Nghĩa) - BĐ3+1m trở lên (tại trạm Hội Khách, Thành Mỹ)	- BĐ3 trở lên (tại các trạm Giao Thủy, Câu Lâu, Hội An) - BĐ3+1m trở lên (tại các trạm Hiệp Đức, Nông Sơn)	BĐ3+1m trở lên

- Rủi ro thiên tai cấp độ 1: Mức nước lũ cao từ báo động 1 đến dưới báo động 2 trên các sông: Vu Gia, Thu Bồn, Tam Kỳ (tại các Trạm thủy văn: Ái Nghĩa, Câu Lâu, Hội An, Tam Kỳ, Giao Thủy, Nông Sơn, Thành Mỹ, Hội Khách, Hiệp Đức).

Khu vực bị ảnh hưởng là các xã ven các sông Vu Gia - Thu Bồn, Tam Kỳ, Trường Giang thuộc địa bàn các địa phương: Thạnh Mỹ, Bến Giằng, Nam Giang, Đắc Pring, La Dêê, La Êê, Đại Lộc, Hà Nha, Thượng Đức, Vu Gia, Phú Thuận; Điện Bàn, Điện Bàn Đông, An Thắng, Điện Bàn Bắc, Điện Bàn Tây, Gò Nổi, Nam Phước, Duy Nghĩa, Duy Xuyên, Thu Bồn; Hội An, Hội An Đông, Hội An Tây, Tân Hiệp, Quế Sơn Trung, Quế Sơn, Xuân Phú, Nông Sơn, Quế Phước;

Hiệp Đức, Việt An, Phước Trà; Tam Kỳ, Quảng Phú, Hương Trà, Bàn Thạch, Núi Thành, Tam Mỹ, Tam Anh, Tam Xuân, Đức Phú, Tam Hải, Khâm Đức, Phước Năng, Phước Chánh, Phước Thành, Phước Hiệp, Thăng Bình, Thăng An, Thăng Trường, Thăng Điền, Thăng Phú, Đồng Dương, Hòa Tiến, Bà Nà, Hòa Vang, Hòa Xuân, Cẩm Lệ.

- Rủi ro thiên tai cấp độ 2:

+ Mức nước lũ cao từ báo động 2 đến dưới báo động 3 trên các sông: Vu Gia - Thu Bồn (*tại các Trạm thủy văn: Ái Nghĩa, Hội Khách, Giao Thủy, Cầu Lâu, Hội An*). Khu vực bị ảnh hưởng là các xã ven các sông Vu Gia, Thu Bồn thuộc địa bàn các địa phương: Đại Lộc, Hà Nha, Thượng Đức, Vu Gia, Phú Thuận, Điện Bàn, Điện Bàn Đông, An Thắng, Điện Bàn Bắc, Điện Bàn Tây, Gò Nổi, Nam Phước, Duy Nghĩa, Duy Xuyên, Thu Bồn, Hội An, Hội An Đông, Hội An Tây, Tân Hiệp.

+ Mức nước lũ cao từ báo động 2 đến dưới báo động 3 + 01m trên các sông: Vu Gia, Thu Bồn, Tam Kỳ, Trường Giang (*tại các Trạm thủy văn: Ái Nghĩa, Hội Khách, Thành Mỹ, Hiệp Đức, Nông Sơn, Tam Kỳ*). Khu vực bị ảnh hưởng là các xã ven các sông Vu Gia, Thu Bồn, Tam Kỳ, Trường Giang thuộc địa bàn các địa phương: Thanh Mỹ, Bến Giằng, Nam Giang, Đắc Pring, La Dê, La Ê; Đại Lộc, Hà Nha, Thượng Đức, Vu Gia, Phú Thuận, Điện Bàn, Điện Bàn Đông, An Thắng, Điện Bàn Bắc, Điện Bàn Tây, Gò Nổi, Nam Phước, Duy Nghĩa, Duy Xuyên, Thu Bồn, Hội An, Hội An Đông, Hội An Tây, Tân Hiệp, Quế Sơn Trung, Quế Sơn, Xuân Phú, Nông Sơn, Quế Phước; Hiệp Đức, Việt An, Phước Trà, Tam Kỳ, Quảng Phú, Hương Trà, Bàn Thạch, Núi Thành, Tam Mỹ, Tam Anh, Tam Xuân, Đức Phú, Tam Hải, Khâm Đức, Phước Năng, Phước Chánh, Phước Thành, Phước Hiệp, Thăng Bình, Thăng An, Thăng Trường, Thăng Điền, Thăng Phú, Đồng Dương.

- Rủi ro thiên tai cấp độ 3:

+ Mức nước lũ cao từ mức báo động 3 trở lên trên các sông: Hàn, Vu Gia, Thu Bồn, Tam Kỳ (*tại các Trạm thủy văn: Cẩm Lệ, Ái Nghĩa, Giao Thủy, Cầu Lâu, Hội An, Cẩm Lệ, Ái Nghĩa, Hội Khách, Thành Mỹ, Hiệp Đức, Nông Sơn, Tam Kỳ*). Khu vực bị ảnh hưởng là các xã, phường ven các sông Hàn, Vu Gia, Thu Bồn, Tam Kỳ, Trường Giang thuộc địa bàn các địa phương: Ngũ Hành Sơn, Cẩm Lệ, Hòa Xuân, Hải Vân, Bà Nà, Hòa Tiến, Đại Lộc, Hà Nha, Thượng Đức, Vu Gia, Phú Thuận, Điện Bàn, Điện Bàn Đông, An Thắng, Điện Bàn Bắc, Điện Bàn Tây, Gò Nổi, Nam Phước, Duy Nghĩa, Duy Xuyên, Thu Bồn, Hội An, Hội An Đông, Hội An Tây, Tân Hiệp, Tam Kỳ, Quảng Phú, Hương Trà, Bàn Thạch, Thanh Mỹ, Bến Giằng, Nam Giang, Đắc Pring, La Dê, La Ê, Quế Sơn Trung, Quế Sơn, Xuân Phú, Nông Sơn, Quế Phước, Hiệp Đức, Việt An, Phước Trà, Núi Thành, Tam Mỹ, Tam Anh, Tam Xuân, Đức Phú, Tam Hải, Khâm Đức, Phước Năng, Phước Chánh, Phước Thành, Phước Hiệp, Thăng Bình, Thăng An, Thăng Trường, Thăng Điền, Thăng Phú, Đồng Dương.

* Đối với các khu vực không có cấp báo động lũ thì căn cứ vào mực nước

ngập trung bình hằng năm (MNTB) (Cấp độ 1: dưới MNTB, Cấp độ 2: MNTB, Cấp độ 3: MNTB trở lên).

g) Đối với lũ quét, sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy

- Rủi ro thiên tai cấp độ 1: Lượng mưa từ 100 mm đến 200 mm trong 24 giờ và mưa đã xảy ra trước đó từ 1 ngày đến 2 ngày ở các địa phương: A Vương, Tây Giang, Hùng Sơn, Thanh Mỹ, Bến Giằng, Nam Giang, Đắc Pring, La Dêê, La Êê; Sông Vàng, Sông Kôn, Đông Giang, Bến Hiên, Khâm Đức, Phước Năng, Phước Chánh, Phước Thành, Phước Hiệp, Trà Liên, Trà My, Trà Tân, Trà Đốc, Trà Giáp, Nam Trà My, Trà Tập, Trà Linh, Trà Vân, Trà Leng, Quế Sơn Trung, Quế Sơn, Xuân Phú, Nông Sơn, Quế Phước, Hiệp Đức, Việt An, Phước Trà; Lãnh Ngọc, Tiên Phước, Thanh Bình, Sơn Cẩm Hà, Tây Hồ, Chiên Đàn, Phú Ninh, Núi Thành, Tam Mỹ, Tam Anh, Tam Xuân, Đức Phú, Tam Hải, Hòa Vang, Hòa Tiến, xã Bà Nà, Hải Vân, Liên Chiêu, Hòa Khánh, Sơn Trà và lượng mưa từ trên 200 mm đến 400 mm trong 24 giờ và mưa đã xảy ra trước đó trên 2 ngày tại các địa phương còn lại của thành phố.

- Rủi ro thiên tai cấp độ 2: Lượng mưa trên 200mm đến 400 mm trong 24 giờ và mưa đã xảy ra trước đó trên 2 ngày ở các địa phương: A Vương, Tây Giang, Hùng Sơn, Thanh Mỹ, Bến Giằng, Nam Giang, Đắc Pring, La Dêê, La Êê, Sông Vàng, Sông Kôn, Đông Giang, Bến Hiên, Trà Liên, Trà My, Trà Tân, Trà Đốc, Trà Giáp, Nam Trà My, Trà Tập, Trà Linh, Trà Vân, Trà Leng, Khâm Đức, Phước Năng, Phước Chánh, Phước Thành, Phước Hiệp, Hiệp Đức, Việt An, Phước Trà, Quế Sơn Trung, Quế Sơn, Xuân Phú, Nông Sơn, Quế Phước, Thăng Bình, Thăng An, Thăng Trường, Thăng Điện, Thăng Phú, Đồng Dương, Lãnh Ngọc, Tiên Phước, Thanh Bình, Sơn Cẩm Hà, xã Tây Hồ, Chiên Đàn, Phú Ninh, Núi Thành, Tam Mỹ, Tam Anh, Tam Xuân, Đức Phú, Tam Hải, Nam Phước, Duy Nghĩa, Duy Xuyên, Thu Bồn, Đại Lộc, Hà Nha, Thượng Đức, Vu Gia, Phú Thuận, Hòa Vang, Hòa Tiến, Bà Nà, Hải Vân, Liên Chiêu, Hòa Khánh, Sơn Trà và lượng mưa từ trên 400 mm trong 24 giờ và mưa đã xảy ra trước đó trên 2 ngày tại các địa phương còn lại của thành phố.

- Rủi ro thiên tai cấp độ 3: Lượng mưa trên 400 mm trong 24 giờ và mưa đã xảy ra trước đó trên 2 ngày ở các địa phương: A Vương, Tây Giang, Hùng Sơn; Thanh Mỹ, Bến Giằng, Nam Giang, Đắc Pring, La Dêê, La Êê, Sông Vàng, Sông Kôn, Đông Giang, Bến Hiên, Trà Liên, Trà My, Trà Tân, Trà Đốc, Trà Giáp, Nam Trà My, Trà Tập, Trà Linh, Trà Vân, Trà Leng, Khâm Đức, Phước Năng, Phước Chánh, Phước Thành, Phước Hiệp, Hiệp Đức, Việt An, Phước Trà, Quế Sơn Trung, Quế Sơn, Xuân Phú, Nông Sơn, Quế Phước, Thăng Bình, Thăng An, Thăng Trường, Thăng Điện, Thăng Phú, Đồng Dương, Lãnh Ngọc, Tiên Phước, Thanh Bình, Sơn Cẩm Hà, Tây Hồ, Chiên Đàn, Phú Ninh, Núi Thành, Tam Mỹ, Tam Anh, Tam Xuân, Đức Phú, Tam Hải, Nam Phước, Duy Nghĩa, Duy Xuyên, Thu Bồn, Đại Lộc, Hà Nha, Thượng Đức, Vu Gia, Phú Thuận, Hòa Vang, xã Hòa Tiến, Bà Nà, Hải Vân, Liên Chiêu, Hòa Khánh, Sơn Trà.

h) Đối với gió mạnh trên biển

- Rủi ro thiên tai cấp độ 2: Khi có gió mạnh trên biển cấp 6 xảy ra trên vùng biển ven bờ; gió mạnh trên biển từ cấp 7 đến cấp 8 xảy ra trên vùng biển ngoài khơi. Ngoài các tàu, thuyền đang hoạt động trên biển, các khu vực dân cư ven biển, các phương tiện, tàu, thuyền neo đậu tại các khu neo đậu tránh trú được xác định có nguy cơ cao gặp nguy hiểm: Âu thuyền và Cảng cá Thọ Quang (phường Sơn Trà); Cửa Đại, Cù Lao Chàm (Hội An); Hồng Triều (Duy Xuyên); An Hòa (Núi Thành).

- Rủi ro thiên tai cấp độ 3: Khi có gió mạnh trên biển từ cấp 7 trở lên xảy ra trên vùng biển ven bờ; gió mạnh trên biển từ cấp 9 trở lên trên vùng biển ngoài khơi. Ngoài các tàu, thuyền đang hoạt động trên biển, các khu vực dân cư ven biển, các phương tiện, tàu, thuyền neo đậu tại các khu neo đậu tránh trú được xác định có nguy cơ cao gặp nguy hiểm: Âu thuyền và Cảng cá Thọ Quang (phường Sơn Trà); Cửa Đại, Cù Lao Chàm (Hội An); Hồng Triều (Duy Xuyên); An Hòa (Núi Thành).

i) Đối với xâm nhập mặn

- Rủi ro thiên tai cấp độ 1: Dự báo ranh giới độ mặn 4‰ xâm nhập sâu vào nhiều cửa sông từ 15 km đến 25 km tính từ cửa sông ảnh hưởng trực tiếp đến các khu vực như: Thăng Bình, Thăng An, Thăng Trường, Thăng Điện, Hội An, Hội An Đông, Hội An Tây, xã Tân Hiệp, Tam Kỳ, Quảng Phú, Hương Trà, Bàn Thạch, Núi Thành, Tam Anh, Tam Xuân, Tam Hải, Nam Phước, Duy Nghĩa, Duy Xuyên, Thu Bồn, Điện Bàn, Điện Bàn Đông, An Thắng, Điện Bàn Bắc, Điện Bàn Tây, Gò Nổi, Hòa Vang, Hòa Tiến, Bà Nà, Hòa Xuân, Cẩm Lệ, Hải Vân, Liên Chiểu.

- Rủi ro thiên tai cấp độ 2: Dự báo ranh giới độ mặn 4‰ xâm nhập sâu vào nhiều cửa sông từ trên 25 km đến 50 km tính từ cửa sông ảnh hưởng trực tiếp đến các khu vực như: Thăng Bình, Thăng An, Thăng Trường, Thăng Điện, Thăng Phú, Đồng Dương, Hội An, Hội An Đông, Hội An Tây, Tân Hiệp, Tam Kỳ, Quảng Phú, Hương Trà, Bàn Thạch, Núi Thành, Tam Mỹ, Tam Anh, Tam Xuân, Đức Phú, Tam Hải, Nam Phước, Duy Nghĩa, Duy Xuyên, Thu Bồn, Điện Bàn, Điện Bàn Đông, An Thắng, Điện Bàn Bắc, Điện Bàn Tây, Gò Nổi, ranh giới độ mặn trên 4‰.

k) Đối với động đất

- Rủi ro thiên tai cấp độ 1: Cường độ chấn động từ cấp V đến cấp VI, xảy ra ở bất kỳ khu vực nào thuộc thành phố.

- Rủi ro thiên tai cấp độ 2: Cường độ chấn động từ cấp VI đến cấp VII, xảy ra ở khu vực nông thôn, khu vực đô thị.

- Rủi ro thiên tai cấp độ 3: Cường độ chấn động từ cấp VI đến cấp VII, xảy ra ở khu vực có các hồ chứa thủy lợi, thủy điện.

- Rủi ro thiên tai cấp độ 4: Cường độ chấn động từ cấp VII đến cấp VIII, xảy ra ở khu vực đô thị hoặc khu vực có các hồ chứa thủy lợi, thủy điện.

- Rủi ro thiên tai cấp độ 5: Cường độ chấn động trên cấp VIII, xảy ra ở bất kỳ khu vực nào thuộc thành phố.

l) Đối với sóng thần

- Rủi ro thiên tai cấp độ 1: Khi phát hiện khả năng xảy ra sóng thần có độ cao sóng dưới 2 m và cường độ sóng thần cấp VI.

- Rủi ro thiên tai cấp độ 2: Khi phát hiện khả năng xảy ra sóng thần có độ cao sóng từ 2 m đến dưới 4 m và cường độ sóng thần từ cấp VII đến cấp VIII.

- Rủi ro thiên tai cấp độ 3: Khi phát hiện khả năng xảy ra sóng thần có độ cao sóng từ 4 m đến dưới 8 m và cường độ sóng thần từ cấp IX đến cấp X.

- Rủi ro thiên tai cấp độ 4: Khi phát hiện khả năng xảy ra sóng thần có độ cao sóng từ 8 m đến dưới 16 m và cường độ sóng thần cấp XI.

- Rủi ro thiên tai cấp độ 5: Khi phát hiện khả năng xảy ra sóng thần có độ cao sóng trên 16 m và cường độ sóng thần cấp XII.

m) Đối với cháy rừng do tự nhiên (Có 4 cấp độ theo Điều 54, QĐ 18)

- Rủi ro thiên tai cấp độ 1 khi: Dự báo nhiệt độ cao nhất ngày trên 35°C kéo dài liên tiếp không quá 10 ngày.

- Rủi ro thiên tai cấp độ 2 khi: Nhiệt độ cao nhất ngày trên 35°C kéo dài không quá 15 ngày.

- Rủi ro thiên tai cấp độ 3 khi: Dự báo nhiệt độ cao nhất ngày trên 35°C kéo dài liên tiếp không quá 25 ngày.

- Rủi ro thiên tai cấp độ 4 khi: Dự báo nhiệt độ cao nhất ngày trên 35°C kéo dài liên tiếp trên 35 ngày.

2. Đánh giá năng lực ứng phó thiên tai

a) Về chỉ đạo, chỉ huy ứng phó

- Cấp thành phố: Để chủ động trong công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, UBND thành phố, Ban Chỉ huy PTDS thành phố kịp thời tổ chức kiện toàn bộ máy, phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ huy PTDS thành phố; ban hành các văn bản chỉ đạo tăng cường công tác phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn thành phố, ban hành Phương án ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro cấp thành phố và các kế hoạch liên quan. Ngoài ra, đối với các sự cố thiên tai xảy ra nghiêm trọng, ảnh hưởng đến người, công trình, tài sản; căn cứ mức độ sự cố, vụ việc cần thiết, UBND thành phố thành lập Sở Chỉ huy hiện trường kết nối với Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự Quốc gia để chỉ đạo công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn.

- Cấp xã, phường, đặc khu:

+ Thực hiện các nội dung công việc tương tự như cấp thành phố về: Kiện toàn tổ chức bộ máy Ban Chỉ huy PTDS cùng cấp, ban hành Phương án ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro; tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế

hoạch, phương án đã ban hành.

+ Trong chỉ huy, chỉ đạo đảm bảo tính thống nhất, phân công các thành viên Ban Chỉ huy PTDS đứng điểm trên từng địa bàn để chỉ đạo thực hiện tốt công tác phòng tránh và ứng phó với thiên tai.

+ Chấp hành chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đánh giá của Ban Chỉ huy PTDS cấp trên trực tiếp.

b) Về lực lượng: *(Chi tiết có Phụ lục I kèm theo)*

c) Về vật tư, phương tiện: *(Chi tiết có Phụ lục II kèm theo)*

d) Về dự trữ thuốc, dụng cụ y tế: *(Chi tiết có Phụ lục III kèm theo)*

đ) Về dự trữ lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm cần thiết: *(Chi tiết có Phụ lục IV kèm theo)*

e) Vị trí neo đậu, sức chứa của các cảng neo trú tàu, thuyền: *(Chi tiết có Phụ lục V kèm theo)*

lylpt-26/05/2026 14:09:53-lylpt-lylpt-lylpt

Phần II

CƠ SỞ PHÁP LÝ, MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU CỦA PHƯƠNG ÁN

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ

1. Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai;
2. Kết luận số 213-KL/TW ngày 21 tháng 11 năm 2025 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020;
3. Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật đê điều ngày 17/6/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11/12/2025;
4. Luật Phòng thủ dân sự số 18/2023/QH15 ngày 20/6/2023;
5. Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai;
6. Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật đê điều;
7. Nghị định số 53/2026/NĐ-CP ngày 05/02/2026 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực đê điều và phòng, chống thiên tai;
8. Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai;
9. Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều luật Phòng thủ dân sự;
10. Quyết định số 02/QĐ-TWPC TT ngày 18/02/2020 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai ban hành Sổ tay hướng dẫn xây dựng phương án ứng phó tương ứng với cấp độ rủi ro thiên tai;
11. Kế hoạch số 70-KH/TU ngày 07/4/2026 của Thành ủy Đà Nẵng về việc tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Kết luận số 213-KL/TW ngày 21/11/2025 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;
12. Quyết định số 2452/QĐ-UBND ngày 07/11/2025 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ UBND thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030;

13. Công văn số 2523/BNMT-ĐĐ ngày 18/3/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc rà soát, điều chỉnh phương án ứng phó thiên tai năm 2026;

14. Công văn số 3764/BNMT-KTTV ngày 17/4/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc thông tin hiện tượng El Nino và nhận định sớm về khả năng thiếu hụt nước.

II. MỤC ĐÍCH

1. Chủ động các hoạt động phòng ngừa, ứng phó với thiên tai theo từng cấp độ nhằm giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản của nhân dân.

2. Đảm bảo an toàn về người và tài sản của nhân dân, chủ động sơ tán dân ra khỏi vùng nguy hiểm, hạn chế thấp nhất mọi rủi ro do thiên tai gây ra.

III. YÊU CẦU

1. Các cấp các ngành thực hiện có hiệu quả phương châm “Bốn tại chỗ” (chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện, vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ) và nguyên tắc “phòng ngừa chủ động, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và hiệu quả”; hoàn thành việc di dời, sắp xếp và ổn định đời sống nhân dân vùng thường xuyên xảy ra thiên tai.

2. Bảo vệ an toàn tính mạng và tài sản của nhân dân, tài sản của nhà nước, giữ gìn trật tự an ninh, an toàn xã hội.

3. Bảo đảm an toàn cho hệ thống đê điều, hồ chứa, đặc biệt là các hồ chứa nước lớn, các hồ gần nơi khu dân cư đông đúc hoặc gần trung tâm kinh tế, văn hóa, an ninh, quốc phòng quan trọng ở hạ du công trình thủy lợi, thủy điện.

4. Đảm bảo giao thông được thông suốt trong mọi tình huống; hoàn thành hệ thống thông tin liên lạc từ cấp thành phố đến cấp xã (hữu tuyến, vô tuyến, di động, lực lượng hỏa tốc).

5. Người dân theo dõi chặt chẽ diễn biến của thiên tai, nghiêm chỉnh chấp hành các mệnh lệnh, hướng dẫn cảnh báo của chính quyền, của cơ quan chức năng; đồng thời nâng cao ý thức chủ động, tự giác tham gia cùng chính quyền, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể ở địa phương trong công tác phòng chống, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai.

Phần III

NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN

I. MỤC TIÊU

1. Huy động các nguồn lực để chủ động ứng phó có hiệu quả trước mọi tình huống thiên tai có thể xảy ra trong phạm vi quản lý, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người, tài sản, tài nguyên thiên nhiên, môi trường, di sản văn hóa, cơ sở hạ tầng và các công trình trọng yếu do thiên tai có thể gây ra, góp phần quan trọng phát triển bền vững kinh tế - xã hội của ngành và địa phương.

2. Các đơn vị, địa phương trên địa bàn được phân công, chủ động xây dựng phương án ứng phó để làm cơ sở xây dựng phương án ứng phó thiên tai ở cấp cao hơn nhằm ứng phó kịp thời, đạt hiệu quả với từng tình huống cụ thể do thiên tai gây ra.

II. PHƯƠNG CHÂM ỨNG PHÓ VỚI THIÊN TAI

Ứng phó nhanh, kịp thời, hiệu quả; có sự chỉ đạo, chỉ huy, triển khai thực hiện thống nhất, đồng bộ, xuyên suốt, phối hợp chặt chẽ giữa các cấp chính quyền địa phương, đơn vị và người dân nhằm đảm bảo được các mục tiêu đã đặt ra.

III. PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ VỚI CÁC LOẠI HÌNH THIÊN TAI TƯƠNG ỨNG THEO CÁC CẤP ĐỘ RỦI RO THIÊN TAI

1. Công tác chỉ đạo, chỉ huy phòng tránh, ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn

a) Ứng phó ATNĐ, bão

a1) Đối với rủi ro ATNĐ, bão cấp độ 3

- Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy PTDS thành phố, Sở Nông nghiệp và Môi trường:

+ Ban hành theo thẩm quyền hoặc tham mưu cho Trưởng Ban Chỉ huy PTDS thành phố, UBND thành phố các Công điện, văn bản chỉ đạo các địa phương, đơn vị tổ chức phòng, chống bão, ATNĐ.

+ Phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố, UBND các xã, phường ven biển, xã đảo thống kê các phương tiện, tàu, thuyền đang hoạt động trên biển, báo cáo Trung ương, thành phố để chỉ đạo.

+ Phối hợp Sở Ngoại vụ tham mưu UBND thành phố ban hành văn bản đề nghị Cục Lãnh sự Bộ Ngoại giao can thiệp trong các trường hợp tàu, thuyền của thành phố cần vào các đảo hoặc lãnh thổ nước bạn để tránh, trú ATNĐ, bão.

- Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố, Đài Thông tin Duyên hải Đà Nẵng

+ Chỉ đạo các Đài canh TKCN trực thuộc phối hợp cùng các gia đình chủ tàu thống kê, rà soát, kiểm đếm kỹ số lượng phương tiện, tàu, thuyền của thành

phổ. Cần chú ý, các phương tiện, tàu, thuyền ở khu vực ảnh hưởng của bão, ATNĐ hoặc gió mạnh, hướng dẫn, yêu cầu phải quay vào bờ hoặc di chuyển tránh trú bão.

- + Thống kê danh sách các tàu, thuyền hoạt động trong khu vực nguy hiểm, báo cáo Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, UBND thành phố, Ban Chỉ huy PTDS thành phố để theo dõi, chỉ đạo.

- + Chủ động công tác đảm bảo an toàn tàu thuyền hoạt động trên biển.

- + Quản lý chặt chẽ việc ra biển hoạt động của các tàu thuyền. Tổ chức lực lượng, phương tiện thông báo, kêu gọi các phương tiện, tàu cá đang hoạt động trên vùng biển Đà Nẵng vào nơi tránh trú ATNĐ, bão; tổ chức bắn pháo hiệu thông báo ATNĐ, bão theo quy định.

- *Sở Giáo dục và Đào tạo*: Theo dõi thông tin diễn biến của ATNĐ, bão và các văn bản chỉ đạo của UBND thành phố, Ban Chỉ huy PTDS thành phố để chủ động công tác đảm bảo an toàn học sinh, sinh viên trong thời gian bị ảnh hưởng của ATNĐ, bão.

- *Sở Khoa học và Công nghệ*: Chỉ đạo công tác đảm bảo kết nối thông tin liên lạc thông suốt phục vụ công tác chỉ đạo điều hành ứng phó ATNĐ, bão, tổ chức thông tin tuyên truyền, nhấn tin về công tác ứng phó ATNĐ, bão đến người dân.

- *UBND, Ban Chỉ huy PTDS các xã, phường*:

- + Chủ động chỉ đạo triển khai phương án ứng phó thiên tai theo các cấp độ rủi ro của địa phương đảm bảo.

- + Các xã, phường ven biển phối hợp với các Đoàn Biên phòng của Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố, Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố, gia đình các chủ tàu, rà soát, thống kê cụ thể các tàu, thuyền của địa phương đang hoạt động trên biển. Theo dõi chặt chẽ thông tin diễn biến bão, ATNĐ. Sử dụng tất cả các phương tiện thông tin liên lạc hiện có thông báo cho các chủ phương tiện, tàu, thuyền biết về diễn biến của bão, ATNĐ để chủ động phòng, tránh.

- + Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan Khí tượng thủy văn, thông tấn, báo chí thường xuyên cung cấp thông tin về diễn biến bão, ATNĐ đến các địa phương và nhân dân để chủ động phòng tránh.

a2) Đối với rủi ro ATNĐ, bão cấp độ 4

Ngoài nội dung được triển khai như ATNĐ, bão cấp độ 3, các địa phương, đơn vị triển khai các biện pháp sau:

- *Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy PTDS thành phố, Sở Nông nghiệp và Môi trường*:

Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND thành phố thành lập Ban Chỉ huy tiền phương tại địa bàn có nguy cơ bão đổ bộ.

Tham mưu Chủ tịch UBND thành phố ban hành các Công điện, văn bản

chỉ đạo công tác phòng, chống bão, ATNĐ.

Tham mưu Ban Chỉ huy PTDS thành phố chỉ đạo chủ các hồ chứa nước thủy lợi, thủy điện triển khai phương án PCTT đảm bảo an toàn đập và an toàn cho nhân dân vùng hạ du công trình; chú trọng đến các hồ chứa, công trình đề điều xung yếu.

Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan khí tượng thủy văn, thông tấn, báo chí thường xuyên cung cấp thông tin về diễn biến bão, ATNĐ đến các địa phương và nhân dân để chủ động phòng tránh.

Phối hợp với các địa phương rà soát, thống kê cụ thể số lượng người cần di dời, sơ tán, báo cáo Trung ương, thành phố để chỉ đạo.

Phối hợp cùng Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố, Công an thành phố triển khai lực lượng, phương tiện hỗ trợ chính quyền các địa phương và nhân dân tổ chức phòng, tránh bão, ATNĐ.

- Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố:

Sẵn sàng phương tiện, lực lượng để hỗ trợ chính quyền địa phương và nhân dân trong việc phòng, tránh bão, ATNĐ khi có yêu cầu của UBND thành phố hoặc Ban Chỉ huy PTDS thành phố.

Triển khai các biện pháp kêu gọi, hướng dẫn tàu thuyền khẩn trương di chuyển tránh, trú bão, ATNĐ; đảm bảo an toàn cho người, tàu thuyền tại nơi neo đậu.

Sẵn sàng phương tiện, lực lượng để hỗ trợ chính quyền địa phương và nhân dân trong việc phòng, tránh bão, ATNĐ khi có yêu cầu của UBND thành phố hoặc Ban Chỉ huy PTDS thành phố.

Chủ trì, phối hợp cùng các địa phương, đơn vị liên quan trong việc tổ chức cứu hộ, cứu nạn nhân dân vùng thiên tai.

Sẵn sàng lực lượng, phương tiện hỗ trợ các đơn vị liên quan ứng phó sự cố công trình hồ chứa thủy lợi, thủy điện, đề điều.

- Công an thành phố:

Triển khai lực lượng đảm bảo tình hình ANTT trên địa bàn thành phố; tổ chức chốt chặn, hướng dẫn người, phương tiện qua lại tại các khu vực ngầm, tràn đảm bảo an toàn. Chủ động cấm người, phương tiện qua lại tại các khu vực bị ngập sâu, nước chảy xiết; cấm các phương tiện thuyền, đò lưu thông trên sông khi có lũ.

Sẵn sàng phương tiện, lực lượng hỗ trợ chính quyền địa phương và Nhân dân trong việc phòng, tránh bão, ATNĐ; tham gia ứng cứu sự cố các công trình thủy lợi, thủy điện, đề điều,... khi có yêu cầu của Chủ tịch UBND thành phố hoặc Ban Chỉ huy PTDS thành phố.

- UBND, Ban Chỉ huy PTDS các xã, phường:

Tổ chức PCTT, TKCN và PTDS theo phương án đã được lập. Trong đó cần chú ý các nội dung sau:

Tổ chức sơ tán dân tại những khu vực vùng ven biển, trũng, thấp, vùng thường xuyên bị ngập sâu, vùng nguy cơ sạt lở đất, núi, bờ sông, bờ biển.

Thông báo thường xuyên tình hình diễn biến thiên tai đến từng cộng đồng dân cư (kể cả truyền thanh lưu động). Trong bất cứ trường hợp nào cũng phải đảm bảo Nhân dân nhận được thông tin về diễn biến thiên tai.

Sẵn sàng lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm, thuốc men cần thiết để cứu trợ nhân dân trong vùng.

Chuẩn bị lực lượng, phương tiện của địa phương và hỗ trợ nhân dân vùng thiên tai trong việc di dời, sơ tán phòng, tránh thiên tai.

Chỉ đạo các cơ quan, trường học, trạm y tế tại địa phương tạo điều kiện cho nhân dân đến trú, tránh thiên tai.

Phối hợp với các đơn vị liên quan trên địa bàn tổ chức thực hiện phương án bảo vệ công trình đê điều, hồ, đập thủy lợi, thủy điện; đặc biệt là các công trình xuống cấp, xung yếu, các công trình đang thi công dở dang.

Tổ chức khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

Tổng hợp tình hình thiệt hại tại địa phương, báo cáo UBND thành phố, Ban Chỉ huy PTDS thành phố.

- Các Sở, ban, ngành, Hội, đoàn thể thành phố:

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, tổ chức phòng, chống bão, ATNĐ cho cơ quan, đơn vị mình. Huy động lực lượng, hỗ trợ các địa phương, đơn vị phòng, tránh và khắc phục hậu quả thiên tai.

a3) Đối với rủi ro bão cấp độ 5

- Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy PTDS thành phố, Sở Nông nghiệp và Môi trường:

Phối hợp chặt chẽ với Đài Khí tượng Thủy văn Trung Bộ theo dõi diễn biến bão.

Xác định khu vực nguy cơ bão đổ bộ, mực nước dâng do bão làm cơ sở trong việc di dời, sơ tán dân.

Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND thành phố thành lập Sở Chỉ huy tiền phương tại địa phương có nguy cơ bão đổ bộ để điều hành trực tiếp công tác phòng, chống bão.

Tham mưu UBND thành phố huy động tối đa nguồn lực hiện có hoặc đề xuất Trung ương hỗ trợ thành phố để thực hiện công tác phòng, chống bão mạnh, siêu bão.

Thực hiện các nội dung công tác khác như ATNĐ, bão cấp độ 3 nêu trên.

- *Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố, Công an thành phố, các Hội đoàn thể:*

Triển khai thực hiện các nội dung như với ANTĐ, bão cấp độ 4. Riêng Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố tổ chức bổ sung các nội dung sau:

Tạo điều kiện cho nhân dân vào trú ẩn tại các doanh trại quân đội trên địa bàn.

Đề nghị các lực lượng quân đội của Bộ Quốc phòng và Quân Khu 5 đóng trên địa bàn thành phố hỗ trợ chính quyền địa phương và nhân dân phòng, chống bão.

- *UBND các xã, phường, đặc khu:*

Chỉ đạo, tổ chức sơ tán nhân dân đến các vị trí an toàn. Các vị trí an toàn được khuyến khích bao gồm: Nhà kiên cố, trụ sở, cơ quan, trạm y tế kiên cố, hầm tránh bão,...

Các khu vực phải tổ chức di dời bao gồm: Các xã ven biển, nhà dân không kiên cố, các khu vực dân cư nằm vùng trũng, thấp, ven sông, suối, hạ du các hồ chứa.

Thường xuyên cập nhật tình hình di dời, sơ tán dân tại địa phương, báo cáo thành phố để biết, hỗ trợ trong các tình huống cấp bách.

- *Các Sở, ban, ngành*

Tổ chức chằng, chống, gia cố trụ sở, triển khai phương án PCTT tại đơn vị.

Sẵn sàng lực lượng, trang thiết bị, phương tiện của đơn vị tham gia hỗ trợ các địa phương tổ chức và khắc phục hậu quả thiên tai khi có yêu cầu từ UBND thành phố, Ban Chỉ huy PTDS thành phố.

+ Cứu hộ, cứu nạn trên biển

Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố (Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự thành phố) chỉ đạo, giao Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố tổ chức thực hiện nghiêm túc các nội dung sau:

Khi nhận được tin thiên tai, tai nạn, yêu cầu người báo tin cung cấp thông tin: Thời gian, vị trí (tọa độ hoặc khu vực) xảy ra tai nạn; tên phương tiện; thuyền trưởng; số người trên tàu; lý do bị nạn; hậu quả ban đầu; điều kiện thời tiết sóng, gió ở khu vực bị nạn; tần số, thời gian các phiên liên lạc; số điện thoại, địa chỉ của thuyền trưởng, chủ tàu; đề nghị, yêu cầu của thuyền trưởng.

Chỉ đạo thông tin TKCN của đơn vị phối hợp với Đài Thông tin duyên hải Đà Nẵng, gia đình chủ tàu, thuyền trưởng giữ liên lạc với tàu bị nạn, đồng thời phát thông báo tàu bị nạn và huy động những tàu thuyền đang hoạt động gần khu vực tham gia cứu nạn.

Chỉ thị cho các Đồn Biên phòng sẵn sàng lực lượng, phương tiện cơ động cứu hộ, cứu nạn khi có lệnh, đồng thời thông báo cho các lực lượng chức năng (Trung tâm phối hợp Hàng hải khu vực, Hải quân, Cảnh sát biển, Biên phòng các

tỉnh lân cận) sẵn sàng lực lượng, phương tiện phối hợp tham gia cứu hộ, cứu nạn.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm khu vực được phân công và điều kiện khả năng cho phép tham mưu Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố, Ban Chỉ huy PTDS thành phố điều động, huy động lực lượng, phương tiện từ bờ ra cứu hộ, cứu nạn. Trường hợp không có khả năng hoặc không thuộc phạm vi địa bàn phụ trách, kịp thời báo cáo Ban Chỉ huy PTDS thành phố đề nghị Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự Quốc gia điều động lực lượng, phương tiện ra cứu hộ, cứu nạn.

Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, chính quyền địa phương chuẩn bị mọi mặt thường trực tại bến để tiếp nhận, chăm sóc y tế ban đầu, chuyển nạn nhân nặng đến cơ sở y tế cấp cứu, điều trị.

Trường hợp chưa tổ chức lực lượng phương tiện cơ động ra hiện trường TKCN, nhưng qua hệ thống thông tin liên lạc phát hiện trên tàu bị nạn có người bị thương, chỉ đạo quân y đơn vị sử dụng máy trực canh TKCN để thăm khám, hướng dẫn những người trên tàu sơ cứu, điều trị ban đầu cho nạn nhân. Qua máy thông tin hướng dẫn thuyền trưởng đưa nạn nhân vào nơi gần nhất, có điều kiện để cấp cứu và thường xuyên giữ liên lạc với trạm canh của Bộ đội biên phòng để xử lý các tình huống.

Kết thúc vụ việc, tổng hợp báo cáo Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, UBND thành phố theo quy định.

b. Ứng phó với lũ, ngập lụt

b1) Đối với rủi ro lũ, ngập lụt cấp độ 1

- *Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy PTDS thành phố, Sở Nông nghiệp và Môi trường:*

Tham mưu ban hành các Công điện, văn bản chỉ đạo các địa phương tổ chức phòng, tránh lũ.

Tham mưu cho Trưởng Ban Chỉ huy PTDS thành phố chỉ đạo các hồ chứa thủy điện trên lưu vực sông Vu Gia - Thu Bồn thực hiện theo quy trình vận hành liên hồ chứa đã ban hành.

- *Sở Nông nghiệp và Môi trường (Cơ quan tham mưu về công tác phòng chống thiên tai):*

Theo dõi, chỉ đạo các chủ hồ, đập thủy lợi thực hiện nghiêm quy trình, chế độ vận hành công trình và kiểm soát chặt chẽ bảo đảm an toàn công trình, vùng hạ du, sẵn sàng các điều kiện cần thiết để ứng phó sự cố có thể xảy ra.

Phối hợp với Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy PTDS thành phố, Sở Công Thương theo dõi, tham mưu Chủ tịch UBND thành phố, Trưởng Ban Chỉ huy PTDS thành phố chỉ đạo thực hiện quy trình vận hành liên hồ chứa.

Tổng hợp thông tin, báo cáo của chủ các công trình thủy lợi để tham mưu Chủ tịch UBND thành phố, Trưởng Ban Chỉ huy PTDS thành phố chỉ đạo

phòng, chống lũ cho công trình và vùng hạ du.

- Sở Công Thương:

Theo dõi, chỉ đạo các chủ hồ, đập thủy điện thực hiện nghiêm quy trình, chế độ vận hành công trình và kiểm soát chặt chẽ bảo đảm an toàn công trình, sẵn sàng các điều kiện cần thiết để ứng phó sự cố có thể xảy ra.

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy PTDS thành phố theo dõi, tham mưu Chủ tịch UBND thành phố, Trưởng Ban Chỉ huy PTDS thành phố chỉ đạo thực hiện quy trình vận hành liên hồ chứa.

Tổng hợp thông tin, báo cáo của chủ các công trình thủy điện để phối hợp tham mưu Chủ tịch UBND thành phố, Trưởng Ban Chỉ huy PTDS thành phố chỉ đạo phòng, chống thiên tai, xử lý các sự cố công trình thủy điện do mưa, lũ gây ra.

- UBND, Ban Chỉ huy PTDS các xã, phường, đặc khu:

Các địa phương thuộc lưu vực các sông Vu Gia - Thu Bồn, Tam Kỳ: Rà soát các khu vực dân cư vùng trũng, thấp, khu vực có nguy cơ cao bị sạt lở đất, núi, bờ sông. Tổ chức di dời, sơ tán dân tương ứng cấp độ lũ, lụt.

Các xã miền núi: Kiểm tra, rà soát các khu vực dân cư ven sông, suối, khu vực có nguy cơ cao bị sạt lở. Tổ chức di dời, sơ tán dân; các vị trí an toàn được xác định chủ yếu là trụ sở cơ quan, trường học, cơ sở y tế hoặc nhà dân nơi cao ráo, không bị ảnh hưởng của lũ, sạt lở đất.

b2) Đối với rủi ro lũ, ngập lụt cấp độ 2, 3

Từ mức rủi ro thiên tai cấp độ 2, hầu hết các địa phương trên địa bàn thành phố bị ảnh hưởng. Trong đó, phải chú ý mức ngập lụt tại các xã, phường, vào trận lũ lịch sử năm 2025 để làm căn cứ sơ tán dân.

- Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy PTDS thành phố, Sở Nông nghiệp và Môi trường:

Tham mưu UBND thành phố, Trưởng Ban Chỉ huy PTDS thành phố ban hành Công điện chỉ đạo phòng, tránh lũ, ngập lụt. Trong đó cần chú ý đến các nội dung: Sơ tán dân, an toàn hồ chứa thủy lợi, thủy điện, giao thông trước, trong và sau lũ.

Cập nhật thường xuyên tình hình sơ tán dân tại các địa phương, báo cáo kịp thời cho Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự Quốc gia, UBND thành phố để hỗ trợ trong các tình huống cấp bách.

Theo dõi tình hình vận hành các hồ chứa thủy lợi, thủy điện trên địa bàn thành phố. Theo dõi việc thực hiện Quy trình vận hành liên hồ đối với hồ thủy điện trên lưu vực sông Vu Gia - Thu Bồn.

Phối hợp với Văn phòng UBND thành phố tham mưu UBND thành phố thành lập các Đoàn công tác chỉ đạo phòng, chống và khắc phục lũ tại các địa phương.

Phối hợp cùng các Hội, đoàn thể thành phố trong việc cung cấp tình hình thiệt hại do lũ gây ra làm cơ sở cho công tác kêu gọi cộng đồng, doanh nghiệp trong và ngoài nước hỗ trợ nhân dân khắc phục hậu quả.

- *Sở Nông nghiệp và Môi trường* (Cơ quan tham mưu về công tác phòng chống thiên tai):

Theo dõi, chỉ đạo các chủ hồ, đập thủy lợi thực hiện nghiêm quy trình, chế độ vận hành công trình và kiểm soát chặt chẽ bảo đảm an toàn công trình, sẵn sàng các điều kiện cần thiết để ứng phó sự cố có thể xảy ra.

Phối hợp với Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy PTDS thành phố, Sở Công Thương theo dõi, tham mưu Chủ tịch UBND thành phố, Trưởng Ban Chỉ huy PTDS thành phố chỉ đạo thực hiện quy trình vận hành liên hồ chứa.

Tổng hợp thông tin, báo cáo của chủ các công trình thủy lợi để tham mưu Chủ tịch UBND thành phố, Trưởng Ban Chỉ huy PTDS thành phố chỉ đạo phòng, chống lũ cho công trình, vùng hạ du công trình và các tình huống sự cố khẩn cấp.

- *Sở Công Thương*

Theo dõi, chỉ đạo các chủ hồ, đập thủy điện thực hiện nghiêm quy trình, chế độ vận hành công trình và kiểm soát chặt chẽ bảo đảm an toàn công trình, sẵn sàng các điều kiện cần thiết để ứng phó sự cố có thể xảy ra.

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy PTDS thành phố theo dõi, tham mưu Chủ tịch UBND thành phố, Trưởng Ban Chỉ huy PTDS thành phố chỉ đạo thực hiện quy trình vận hành liên hồ chứa.

Tổng hợp thông tin, báo cáo của chủ các công trình thủy điện để phối hợp tham mưu Chủ tịch UBND thành phố, Trưởng Ban Chỉ huy PTDS thành phố chỉ đạo phòng, chống thiên tai, xử lý các sự cố công trình thủy điện do mưa, lũ gây ra.

+ *Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố, Công an thành phố*: Huy động tối đa lực lượng, phương tiện của đơn vị hỗ trợ chính quyền các địa phương và nhân dân phòng, chống lũ.

- *Báo và Phát thanh, truyền hình thành phố*: Phối hợp với Đài Khí tượng Thủy văn Trung Bộ, Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy PTDS thành phố cập nhật thông tin, diễn biến mưa, lũ cung cấp thường xuyên cho nhân dân được biết, chủ động phòng, tránh.

- *Sở Khoa học và Công nghệ*: Đảm bảo kết nối thông tin liên lạc trong mọi tình huống phục vụ công tác chỉ đạo ứng phó mưa, lũ.

- *Sở Giáo dục và Đào tạo*: Theo dõi thông tin diễn biến của lũ, ngập lụt và các văn bản chỉ đạo của UBND thành phố, Ban Chỉ huy PTDS thành phố để chủ động cho học sinh, sinh viên nghỉ học trong thời gian bị ảnh hưởng của lũ, ngập lụt.

- *Các Sở, ban, ngành, Hội đoàn thể thành phố*: Huy động lực lượng, phương tiện của đơn vị tham gia cùng chính quyền và nhân dân các địa phương phòng, chống và khắc phục hậu quả lũ, ngập lụt.

- *UBND, Ban Chỉ huy PTDS các xã, phường, đặc khu*:

Tổ chức di dời, sơ tán hết nhân dân tại nơi ngập sâu (kể cả nhân dân vùng hạ du các hồ chứa thủy lợi, thủy điện), khu dân cư có nguy cơ bị sạt lở.

Kiểm tra, kiểm soát giao thông trên các tuyến đường trong và sau lũ.

Cứu trợ nhân dân vùng thiên tai.

Thường xuyên cập nhật tình hình thiên tai và thiệt hại ban đầu tại địa phương, báo cáo UBND thành phố, Ban Chỉ huy PTDS thành phố.

Chỉ đạo các Đài Truyền thanh - Truyền hình tiếp nhận các thông tin từ Báo và Phát thanh, truyền hình thành phố hoặc cập nhật thông tin từ Ban Chỉ huy PTDS địa phương thường xuyên thông báo cho nhân dân được biết. Tuyệt đối không để nhân dân không tiếp cận được thông tin diễn biến lũ, lụt.

Huy động lực lượng, phương tiện phối hợp với các chủ công trình, hồ đập ứng cứu sự cố công trình khi có đề nghị.

Tổ chức khắc phục thiệt hại sau lũ, ngập lụt tại các khu vực bị thiệt hại. Báo cáo đề xuất hỗ trợ trong các tình huống vượt khả năng của địa phương.

c) Các kịch bản mưa lớn gây ngập úng đô thị

c1) Các kịch bản

- Kịch bản 1: Dự báo mưa vừa (Lượng mưa < 50mm/trận mưa)
- Kịch bản 2: Dự báo mưa to đến rất to (lượng mưa từ (50÷300)mm/trận mưa)
- Kịch bản 3: Dự báo mưa lớn bất thường (lượng mưa > 300mm/trận mưa)
- Kịch bản 4: Dự báo có bão xảy ra: Ứng phó với kịch bản 1: (Dự báo mưa vừa (Lượng mưa < 50mm/trận mưa))

Đối với khu vực trọng điểm, các đơn vị thực hiện phương án ứng phó cụ thể đối với từng vị trí theo đúng nhiệm vụ được giao. (*Chi tiết tại Phụ lục VIII đính kèm*).

Đối với các vị trí ngập úng khác, các đơn vị thực hiện theo phương án ứng phó ngập úng do từng đơn vị xây dựng, trong đó lưu ý các nhiệm vụ chung như sau:

c2) Công tác truyền thông

+ Theo dõi thường xuyên các bản tin cảnh báo, dự báo thiên tai qua các phương tiện thông tin đại chúng.

+ Các bản tin về mưa, bão của cơ quan khí tượng thủy văn được cung cấp cho các cơ quan truyền thông và các cơ quan chức năng từ cấp thành phố đến cấp cơ sở để chủ động triển khai ứng phó.

Hình thức truyền thông tin đến cộng đồng dân cư:

- + Qua hệ thống truyền thanh của địa phương.
- + Qua loa cầm tay trực tiếp, xe loa tuyên truyền cơ động.
- + Qua các Trung tâm Truyền hình Việt Nam khu vực Miền Trung và Tây Nguyên, Báo và Phát thanh, truyền hình Đà Nẵng.
- + Nhận thông tin qua: Điện thoại cố định, điện thoại di động, fax, email.
- + Các hình thức thông tin, truyền thông chính thống khác: Tổng đài 1022, Cổng thông tin điện tử thành phố.

c3) Công tác tổ chức ứng phó

- Ứng phó với kịch bản 1

Với lượng mưa này thì trên địa bàn thành phố hầu như không có điểm ngập, chỉ tồn tại một số vị trí ngập úng cục bộ gây đọng nước trên mặt đường. Công ty Thoát nước và Xử lý nước thải Đà Nẵng và UBND các địa phương cần triển khai các biện pháp ứng phó như sau:

+ Trước khi mưa:

Tổng ra quân khơi thông, nạo vét các cửa thu nước dọc các tuyến đường trên địa bàn quản lý và chuẩn bị sẵn sàng phương tiện, thiết bị, nhân lực để kịp thời xử lý tại những vị trí xung yếu về thoát nước.

Kiểm tra, rà soát tình trạng máy bơm, nguồn điện bảo đảm các trạm bơm chống ngập cố định và di động hoạt động ổn định, bố trí nhân lực trực thường xuyên và thực hiện phương án bơm nước kịp thời khi có mưa.

+ Ứng phó trong mưa:

Triển khai thực hiện phương án phòng, chống thiên tai, ngập úng và các kịch bản ứng phó sự cố đối với công trình thoát nước đô thị trên địa bàn thành phố do từng đơn vị quản lý ban hành hàng năm.

Bố trí lực lượng ứng trực thực hiện các biện pháp khơi thông thoát nước thường xuyên tại các vị trí ngập úng cục bộ trên địa bàn thành phố (thu nhặt rác, vật cản dòng chảy ở các cửa thu nước bỏ vào thùng rác, trường hợp cửa thu không kịp nhưng mương cống thoát nước vẫn còn năng lực thoát nước thì cho tháo dỡ đan, nắp cửa thu nước, hố ga, đồng thời thực hiện biện pháp cảnh giới, hướng dẫn đảm bảo an toàn giao thông).

Bố trí lực lượng ứng trực tại các trạm bơm chống ngập Ông Ích Khiêm, Thuận Phước, Đảo Xanh, Trương Chí Cương, K20...

+ Công tác khắc phục hậu quả: Kiểm tra vớt các vật cản, rác, lá cây tồn đọng tại các cửa thu mương thu nước và đẩy các tấm đan, nắp cửa thu, nắp hố ga để đảm bảo an toàn.

- Ứng phó với kịch bản 2: Dự báo mưa to đến rất to (lượng mưa từ (50÷300)mm/trận mưa).

+ Công tác truyền thông: Về cơ bản giống kịch bản 1, lưu ý nội dung sau: Chuyển tải các văn bản chỉ đạo của Trung ương, địa phương đến các cơ quan, đơn vị, quần chúng nhân dân.

+ Công tác tổ chức ứng phó

Sở Xây dựng: Tham mưu UBND thành phố triển khai phương án phòng chống ngập lụt đô thị

Công ty Thoát nước và Xử lý nước thải Đà Nẵng

Trước khi mưa:

Kịp thời cập nhật các thông tin dự báo, cảnh báo về tình hình thời tiết, khí tượng, thủy văn của các cơ quan thông tin đại chúng cùng những nội dung chỉ đạo, điều hành của cơ quan chức năng về các biện pháp phòng chống, ứng phó để chủ động thực hiện Phương án phòng chống thiên tai, ngập úng và ứng phó sự cố do đơn vị ban hành hàng năm.

Tổng ra quân khơi thông, nạo vét các cửa thu nước dọc các tuyến đường trên địa bàn quản lý và chuẩn bị sẵn sàng phương tiện, thiết bị, nhân lực để kịp thời xử lý tại những vị trí xung yếu về thoát nước. Tổ chức rào chắn cảnh báo tại các vị trí nguy hiểm, kênh mương bị sạt lở và các vị trí đận, mương cống hư hỏng chưa được sửa chữa.

Kiểm tra, rà soát tình trạng máy bơm, nguồn điện bảo đảm các trạm bơm chống ngập cố định và di động hoạt động ổn định, bố trí nhân lực trực thường xuyên và thực hiện phương án bơm nước kịp thời, hợp lý khi có mưa, không để xảy ra tình trạng ngập úng tại khu vực.

Chuẩn bị các máy bơm di động để sẵn sàng xử lý ngập úng các vị trí thấp trũng tại các khu dân cư.

Phân công lực lượng ứng trực, thực hiện công tác khơi thông thoát nước tại các vị trí có nguy cơ ngập úng trên địa bàn thành phố.

Chủ động mở cửa phai hạ mực nước trong các hồ điều tiết xuống mức thấp nhất (hồ Công viên 29/3, hồ Thạc Gián - Vĩnh Trung, hồ K5...) để tăng khả năng điều tiết nước.

Có phương án vận hành các cửa phai phù hợp tại các tuyến ven sông, ven biển, hồ điều tiết, trạm bơm chống ngập (đối với các công trình cửa phai, trạm bơm của các dự án đang thực hiện thì phối hợp chặt chẽ với ban QLDA để điều tiết vận hành kịp thời).

Khơi thông dòng chảy bị bồi lấp và chuẩn bị xe đào khơi thông dòng chảy các cửa xả, các tuyến kênh mương bị bèo, cỏ, rác bồi lấp gây tắc nghẽn dòng chảy.

+ Ứng phó trong mưa:

Triển khai thực hiện phương án phòng, chống thiên tai, ngập úng và các kịch bản ứng phó sự cố đối với công trình thoát nước đô thị trên địa bàn thành phố do đơn vị ban hành hàng năm.

Bố trí lực lượng ứng trực 24/24 giờ (ít nhất 01 người/01 vị trí), thực hiện các biện pháp khơi thông thoát nước thường xuyên tại các vị trí có nguy cơ ngập úng trên địa bàn thành phố (thu nhặt rác, vật cản dòng chảy ở các cửa thu nước bỏ vào thùng rác, trường hợp cửa thu không kịp nhưng mương cống thoát nước vẫn còn năng lực thoát nước thì cho tháo dỡ đan, nắp cửa thu nước, hố ga, đồng thời thực hiện biện pháp cảnh giới, hướng dẫn đảm bảo an toàn giao thông).

Bố trí lực lượng ứng trực và vận hành tại các trạm bơm chống ngập Ông Ích Khiêm, Thuận Phước, Đảo Xanh, Trương Chí Cương, K20 và các tổ vận hành trạm bơm chống ngập di động khi có yêu cầu hỗ trợ phối hợp của địa phương.

Vận hành các cửa phai: Cửa xả Yên Khê 1, 2, hồ Công viên 29/3, hồ Thạc Gián - Vĩnh Trung, hồ điều tiết thượng lưu cống Tây Nam Hòa Cường (hồ K5), trạm bơm Thuận Phước, trạm bơm Trương Chí Cương - Nguyễn Xuân Nhĩ, trạm bơm Đảo Xanh, trạm bơm K20, trạm bơm Ông Ích Khiêm và các cửa phai của các cửa xả dọc tuyến ven biển (Mỹ An, Mỹ Khê, 2/1), cửa phai cống Yên Thế - Bắc Sơn.

Cập nhật thường xuyên tình hình ngập úng trên địa bàn thành phố báo cáo về Sở Xây dựng để chỉ đạo thực hiện các nội dung công việc liên quan.

UBND, Ban Chỉ huy PTDS các xã, phường

Trước khi mưa:

- + Kịp thời cập nhật các thông tin dự báo, cảnh báo về tình hình thời tiết, khí tượng, thủy văn của các cơ quan thông tin đại chúng cùng những nội dung chỉ đạo, điều hành của cơ quan chức năng về các biện pháp phòng chống, ứng phó để chủ động thực hiện Phương án phòng chống thiên tai, ngập úng và ứng phó sự cố do đơn vị ban hành hàng năm.

- + Xác định các khu vực sẽ bị ảnh hưởng do ngập úng để thông tin cảnh báo đến các cơ quan, đơn vị và nhân dân được biết nhằm chủ động thực hiện các biện pháp phòng chống và ứng phó kịp thời, tránh tình trạng bị động, lúng túng, hoang mang khi xảy ra tình trạng ngập úng kéo dài trên diện rộng.

- + Tổng ra quân khơi thông, nạo vét các cửa thu nước dọc các tuyến đường trên địa bàn quản lý và chuẩn bị sẵn sàng phương tiện, thiết bị, nhân lực để kịp thời xử lý tại những vị trí xung yếu về thoát nước. Tổ chức rào chắn cảnh báo tại các vị trí nguy hiểm, kênh mương bị sạt lở và các vị trí đan, mương cống hư hỏng chưa được sửa chữa.

Ứng phó trong mưa:

- + Triển khai thực hiện phương án phòng, chống thiên tai, ngập úng và các kịch bản ứng phó sự cố đối với công trình thoát nước đô thị trên địa bàn thành phố do đơn vị ban hành hàng năm.

+ Bố trí lực lượng ứng trực 24/24 giờ (ít nhất 01 người/01 vị trí), thực hiện các biện pháp khơi thông thoát nước thường xuyên tại các vị trí có nguy cơ ngập úng trên địa bàn thành phố (thu nhặt rác, vật cản dòng chảy ở các cửa thu nước bỏ vào thùng rác, trường hợp cửa thu không kịp nhưng mương cống thoát nước vẫn còn năng lực thoát nước thì cho tháo dỡ đan, nắp cửa thu nước, hố ga, đồng thời thực hiện biện pháp cảnh giới, hướng dẫn đảm bảo an toàn giao thông).

+ Cập nhật thường xuyên tình hình ngập úng trên địa bàn thành phố báo cáo về Sở Xây dựng để chỉ đạo thực hiện các nội dung công việc liên quan.

Các chủ đầu tư, đơn vị quản lý dự án: Thực hiện các phương án thoát nước tạm tại các công trình đang thi công dở dang trên địa bàn thành phố nhằm tránh tình trạng ngập úng cục bộ tại các khu vực này.

Các đơn vị khác (gồm Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố, Công an thành phố, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Khoa học và Công nghệ, Báo và Phát thanh, truyền hình Đà Nẵng, Sở Công Thương và Công ty Điện lực Đà Nẵng, Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Đài Khí tượng Thủy văn Trung Bộ):

+ Sẵn sàng chuẩn bị nhân vật lực trong trường hợp thành phố huy động tổng hợp các nguồn lực để thực hiện công tác truyền thông, phòng chống, ứng phó ngập úng và hỗ trợ người dân di dời đến nơi an toàn.

+ Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố, Công an thành phố điều lực lượng đến các vị trí trọng điểm, xung yếu: khu vực Khe Cạn (phường Thanh Khê); khu vực đường Mẹ Suốt (phường Hòa Khánh); khu vực đường Nguyễn Nhân (phường Cẩm Lệ) ...

+ Thực hiện các nhiệm vụ được giao trong công tác ứng phó tại các vị trí ngập úng trọng điểm trên địa bàn thành phố.

Công tác khắc phục hậu quả

+ Công ty Thoát nước và Xử lý nước thải Đà Nẵng

Tổ chức bơm cưỡng bức tại các khu vực ngập úng cục bộ, nước không có hướng thoát ngay khi có ý kiến chỉ đạo thực hiện.

Huy động lực lượng, phương tiện tổ chức vớt bèo, cỏ rác chắn dòng ảnh hưởng đến khả năng thoát nước tại các kênh, mương, hồ điều tiết trên địa bàn thành phố nhằm tăng cường khả năng tiêu thoát nước của hệ thống.

Tổng hợp toàn bộ công tác ứng phó, khắc phục hậu quả và thống kê, đánh giá thiệt hại theo quy định sau đợt mưa lớn gửi về Sở Xây dựng để tổng hợp báo cáo UBND thành phố.

+ UBND, Ban Chỉ huy PTDS các xã, phường

Đảm bảo giao thông thông suốt, tổ chức cảnh báo tại các vị trí hệ thống thoát nước bị hư hỏng, sạt lở do mưa lớn gây ra.

Kiểm tra vớt các vật cản, rác, lá cây tồn đọng tại các cửa thu mương thu nước và đập các tấm đan, nắp cửa thu, nắp hố ga để đảm bảo an toàn.

Tổng hợp toàn bộ công tác ứng phó, khắc phục hậu quả và thống kê, đánh giá thiệt hại theo quy định sau đợt mưa lớn gửi về Sở Xây dựng để tổng hợp báo cáo UBND thành phố.

+ Các chủ đầu tư, đơn vị quản lý dự án

Phối hợp với UBND các xã, phường và Công ty Thoát nước và Xử lý nước thải thực hiện các biện pháp thoát nước và khắc phục hậu quả sau mưa.

- Ứng phó với Kịch bản 3: Dự báo mưa lớn bất thường (lượng mưa > 300mm/trận mưa)

Với cường độ mưa này thì trên địa bàn thành phố sẽ xảy ra tình trạng ngập úng trên diện rộng ở nhiều khu vực gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến giao thông và đời sống sinh hoạt của người dân. Để giảm thiểu tình trạng ngập úng và hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do mưa lớn gây ra, các đơn vị cần triển khai các biện pháp ứng phó như sau:

+ Công tác truyền thông

Về cơ bản giống kịch bản 2, tập trung vào các nội dung sau:

Các đài truyền hình, truyền thanh, phương tiện thông tin đại chúng trên địa bàn tăng cường thời lượng đưa tin, cảnh báo, lưu ý cho người dân, các cơ quan, đơn vị về cường độ mưa; đưa ra các số liệu thiệt hại trong lịch sử để mọi người nâng cao mức độ cảnh giác.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn hệ thống thông tin cơ sở đăng tải thông tin về thiên tai và các giải pháp phòng chống, ứng phó phù hợp.

+ Tổ chức ứng phó

Thực hiện các nội dung đã nêu ở kịch bản 2.

UBND, Ban Chỉ huy PTDS các xã, phường

Triển khai khẩn cấp các biện pháp huy động tổng hợp các nguồn lực trên địa bàn để thực hiện công tác phòng chống và ứng phó, hỗ trợ di dời người dân đến nơi an toàn, bảo vệ tính mạng và tài sản của Nhân dân.

Tuyên truyền người dân chủ động dự trữ nước sạch, lương thực, thực phẩm cần thiết, thuốc chữa bệnh thông thường để sử dụng. Cung cấp thông tin về tình trạng ngập úng tại khu vực sinh sống cho cơ quan chức năng, báo, đài và chính quyền địa phương để được trợ giúp, ứng cứu kịp thời. Thường xuyên theo dõi tình hình dự báo, cảnh báo, hướng dẫn của cơ quan chức năng để thực hiện các biện pháp phòng, tránh, không đi vào khu vực ngập sâu, nguy hiểm. Quản lý trẻ em, chăm sóc người già, người bệnh, người tàn tật (nếu có) an toàn. Kiểm tra an toàn các thiết bị điện, hàng hóa, vật tư, sắp xếp đồ đạc và tài sản ở những nơi cao ráo. Chấp hành lệnh sơ tán, di dời của chính quyền địa phương đến nơi an toàn.

Triển khai lực lượng phân luồng, điều phối, hướng dẫn giao thông, cấm biển báo tại các khu vực, tuyến đường nguy hiểm, bị ngập sâu để người dân biết và hạn chế đi lại. Huy động và cung ứng phương tiện vận tải để vận chuyển người, hàng hóa qua các khu vực nguy hiểm, ra khỏi vùng ngập sâu, bị chia cắt được an toàn, đảm bảo giao thông huyết mạch tại các tuyến đường quan trọng, cửa ngõ ra vào thành phố, duy trì hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành, chỉ huy thông suốt trong quá trình triển khai thực hiện.

Thực hiện biện pháp huy động khẩn cấp về nhân lực, vật tư, trang thiết bị, nhu yếu phẩm của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân... trên địa bàn để tổ chức ứng phó.

Các đơn vị khác (gồm Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố, Công an thành phố, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Khoa học và Công nghệ, Báo và Phát thanh, truyền hình Đà Nẵng, Sở Công Thương và Công ty Điện lực Đà Nẵng, Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Đài Khí tượng Thủy văn Trung Bộ):

Sẵn sàng chuẩn bị nhân vật lực trong trường hợp thành phố huy động tổng hợp các nguồn lực để thực hiện công tác truyền thông, phòng chống, ứng phó ngập úng và hỗ trợ người dân di dời đến nơi an toàn.

Phối hợp với UBND các xã, phường triển khai lực lượng, phương tiện (xe tải, xe buýt, ca nô, tàu, thuyền, xuồng...) hỗ trợ công tác sơ tán, di dời người dân và tài sản của nhân dân tại các khu vực ngập sâu, bị chia cắt, cô lập đến nơi an toàn, trợ giúp người dân đi lại an toàn và tổ chức việc cứu hộ - cứu nạn khi xảy ra ngập úng. Sẵn sàng phối hợp với các đơn vị, hỗ trợ, tiếp ứng cho các địa phương khi cần thiết.

Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố, Công an thành phố điều lực lượng đến các vị trí trọng điểm, xung yếu: khu vực Khe Cạn (phường Thanh Khê); khu vực đường Mẹ Suốt (phường Hòa Khánh); khu vực đường Nguyễn Nhân (phường Cẩm Lệ) ...

Phối hợp, hỗ trợ địa phương đưa người dân sơ tán, di dời về nơi ở an toàn, trật tự sau khi nước rút.

- Ứng phó với Kịch bản 4: Dự báo có bão xảy ra

+ Trong trường hợp có bão xảy ra, các đơn vị cần thường xuyên cập nhật các thông tin dự báo, cảnh báo về tình hình thời tiết, khí tượng, thủy văn của các cơ quan thông tin đại chúng cùng những nội dung chỉ đạo, điều hành của cơ quan chức năng về các biện pháp phòng chống, ứng phó để chủ động thực hiện Phương án phòng chống thiên tai, bão lũ, ngập úng và ứng phó sự cố do đơn vị ban hành.

+ Nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung tại kịch bản Mưa lớn gây ngập lụt đô thị tại Phương án phòng chống và khắc phục hậu quả ứng với một số kịch bản thiên tai do Chủ tịch UBND thành phố ban hành hàng năm, đặc

biệt lưu ý các vị trí ngập úng trọng điểm, ảnh hưởng đến đời sống và sinh hoạt của người dân.

+ Sau bão, các đơn vị tổng hợp công tác ứng phó, khắc phục hậu quả và thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai, bão lũ gây ra theo quy định, đồng thời đề xuất phương án khắc phục các sự cố liên quan đến công trình thoát nước gửi về Sở Xây dựng để tổng hợp báo cáo UBND thành phố.

d. Ứng phó dông, lốc, sét

Đối với rủi ro dông, lốc, sét xảy ra cấp độ 1, 2, UBND, Ban Chỉ huy PTDS các cấp chủ động tổ chức triển khai thực hiện một số nội dung sau:

- Công tác tổ chức phòng, tránh và ứng phó

+ Trên đất liền

Tổ chức tập huấn tuyên truyền các biện pháp, kỹ năng phòng tránh khi xảy ra dông, lốc sét.

Thường xuyên kiểm tra, chằng chống nhà cửa để tăng độ vững chắc. Ở các vùng ven biển, cửa sông, ven sông nơi trồng trái, nếu nhà ở lợp bằng lá, tôn tráng kẽm, fibroximăng, ngói có thể dẫn lên mái nhà các loại thanh nẹp bằng gỗ, sắt, dây kẽm cỡ lớn hoặc các bao chứa cát để hạn chế tốc mái khi có dông gió, lốc, sét.

Chặt tỉa cành, nhánh của các cây cao, dễ gãy đổ, cây nằm gần nhà ở, lưới điện...; kiểm tra mức độ an toàn, vững chắc của các biển quảng cáo, pa nô, áp phích; các khu vực nhà lá, nhà tạm bợ và các dàn giáo của công trình cao tầng đang thi công.

Khi có mưa kèm theo dông, cần sơ tán người già và trẻ em ra khỏi những căn nhà tạm bợ, đến những nơi an toàn, vững chắc hơn; tránh núp dưới bóng cây, trú ẩn trong nhà tạm bợ để bị ngã đổ gây tai nạn.

Thường xuyên theo dõi tình hình thời tiết, thiên tai trên các phương tiện thông tin đại chúng để kịp thời có biện pháp phòng, tránh và ứng phó hiệu quả.

+ Trên sông, biển

Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố, Công an thành phố, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố, Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Biển đảo và Thủy sản), Sở Xây dựng, các xã, phường ven biển thông báo, yêu cầu và kiểm tra các chủ phương tiện tàu thuyền hoạt động trên biển, trên sông đảm bảo các yêu cầu sau:

Tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn giao thông đường thủy.

Khi thấy mây dông thì phải nhanh chóng trở vào bờ hoặc di chuyển tìm nơi tránh, trú an toàn.

Tổ chức hợp lý đội hình khai thác trên biển theo tổ, nhóm, trong đó đảm bảo cự ly, khoảng cách hợp lý giữa các tàu thuyền kịp thời hỗ trợ nhau khi gặp nạn.

Thường xuyên kiểm tra hệ thống, thiết bị thông tin liên lạc, đảm bảo luôn

hoạt động hiệu quả để kịp thời thông báo cho cơ quan chức năng khi gặp sự cố, tình huống nguy hiểm, bất lợi.

- Công tác tổ chức khắc phục hậu quả

Sau khi xảy ra dông gió, lốc, sét, UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ khẩn trương huy động lực lượng, phương tiện, vật tư, thiết bị để nhanh chóng xử lý sự cố, khắc phục hậu quả thiên tai, trong đó tập trung một số công việc cấp thiết:

Khẩn trương cứu nạn, cứu hộ cho người và tài sản.

Chủ động tiến hành cắt điện cục bộ tại nơi xảy ra sự cố ngay khi phát hiện tình trạng mất an toàn trong vận hành lưới điện do bị ảnh hưởng của dông gió, lốc, sét. Sau khi khắc phục, sửa chữa và đảm bảo chắc chắn an toàn của hệ thống điện thì phải khôi phục lại ngay việc cung cấp điện cho khu vực để nhân dân ổn định sinh hoạt và sản xuất.

Khẩn trương sửa chữa gia cố công trình, nhà ở dân cư bị hư hỏng, thu dọn cây xanh bị ngã đổ và xử lý vệ sinh môi trường theo quy định.

Khắc phục các sự cố tàu thuyền bị đánh chìm, trôi dạt, hư hỏng và tổ chức tìm kiếm người, tàu thuyền bị mất liên lạc.

Kịp thời cứu trợ các cá nhân, hộ gia đình bị thiệt hại sau thiên tai.

Thông kê, đánh giá thiệt hại và đề xuất các biện pháp khôi phục sản xuất, kinh doanh, ổn định đời sống cho nhân dân.

- Công tác báo cáo, thống kê thiệt hại

UBND, Ban Chỉ huy PTDS cấp xã, phường tổ chức đến hiện trường khi trên địa bàn xảy ra dông gió, lốc, sét gây ra; thống kê, báo cáo, thông tin kịp thời mọi tình huống về Ban Chỉ huy PTDS thành phố để kịp thời chỉ đạo, hỗ trợ khi cần thiết.

đ) Ứng phó lũ quét, sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy cấp độ 1, 2, 3

- Công tác phòng ngừa

+ Chỉ đạo lập Quy hoạch phân vùng có nguy cơ sạt lở đất.

+ Chỉ đạo, kiểm tra rà soát hiện trạng các vùng dân cư, ngăn chặn việc xây mới và có kế hoạch để di chuyển dân ra khỏi vùng bãi bồi, ven sông, suối, vùng sườn đồi, núi, vùng ven taluy đường giao thông có nguy cơ sạt lở. Nghiêm cấm việc san lấp sông suối và đổ chất thải rắn làm ảnh hưởng đến tiêu thoát lũ.

+ Xây dựng hệ thống cảnh báo, biển báo đối với vùng có nguy cơ bị sạt lở đất.

+ Tăng cường các biện pháp tuyên truyền, giáo dục và phổ biến kiến thức về phòng, tránh và giảm nhẹ thiên tai để nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và cộng đồng dân cư.

- Công tác ứng phó

+ Chỉ đạo, thực hiện công tác trực ban, theo dõi chặt chẽ diễn biến của mưa lũ.

+ Chỉ đạo các đơn vị sẵn sàng lực lượng để cứu hộ cứu nạn khi có yêu cầu.

+ Triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND, Ban Chỉ huy PTDS cấp trên về phòng, tránh sạt lở đất.

+ Thông báo cho nhân dân biết về tình hình mưa lớn, các sự cố có thể xảy ra do mưa lớn để chủ động di chuyển ra khỏi các vùng có nguy cơ cao xảy ra lũ ống, lũ quét, sạt lở đất như: Đồi dốc, chân vách đá, bờ bãi thấp ven sông suối, trên đường đi của dòng chảy lũ, các chân taluy dễ bị sạt lở...

+ Triển khai lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã kiểm tra, rà soát, chốt chặn, cấm biển cảnh báo... tại các khu vực ngằm tràn, vùng trũng thấp, sườn đồi núi, khu dân cư nằm sâu trong núi,...; hỗ trợ, di dời dân đến nơi an toàn đối với các khu vực có nguy cơ, được cảnh báo xảy ra lũ ống, lũ quét hoặc sạt lở đất. Chú ý ưu tiên sơ tán trước các đối tượng dễ bị tổn thương: người già, phụ nữ, trẻ em, người tàn tật...; thực hiện hoạt động tìm kiếm, cứu nạn người bị vùi lấp, mất tích; cứu chữa người bị thương, hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm khác tại khu vực bị sạt lở; hỗ trợ chỗ ở cho những hộ bị mất nhà ở do lũ quét, sạt lở đất gây ra.

- Công tác khắc phục

+ Tăng cường cán bộ trực tiếp đến hiện trường các điểm xảy ra sự cố để xử lý, khắc phục hậu quả.

+ Tổ chức khắc phục các sự cố về hệ thống thông tin liên lạc, giao thông; dọn dẹp vệ sinh môi trường; thực hiện cứu hộ, cứu nạn đối với người, công trình và cơ sở hạ tầng khu vực bị thiệt hại.

+ Báo cáo kịp thời các sự cố sạt lở đất đến UBND, Ban Chỉ huy PTDS cấp trên để chỉ đạo.

+ Thống kê, báo cáo, thông tin kịp thời mọi tình huống xấu về UBND, Ban Chỉ huy PTDS cấp trên để kịp thời chỉ đạo, hỗ trợ khi cần thiết.

e) Ứng phó gió mạnh trên biển

- Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy PTDS thành phố, Sở Nông nghiệp và Môi trường:

Ban hành theo thẩm quyền hoặc tham mưu Trưởng Ban Chỉ huy PTDS thành phố, UBND thành phố các Công điện, văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương ven biển tổ chức phòng, tránh gió mạnh trên biển.

Phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố, UBND các xã, phường ven biển thống kê các phương tiện, tàu, thuyền đang hoạt động trên biển, báo cáo Trung ương, thành phố để chỉ đạo.

Phối hợp Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố, Sở Ngoại vụ tham mưu UBND thành phố ban hành văn bản đề nghị Cục Lãnh sự Bộ Ngoại giao can thiệp trong các trường hợp tàu, thuyền của thành phố cần vào các đảo hoặc lãnh thổ nước bạn để tránh, trú gió mạnh trên biển.

- Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố, UBND các xã, phường ven biển, đặc khu:

Chỉ đạo các Đoàn Biên phòng trực thuộc phối hợp cùng các gia đình chủ tàu thống kê, rà soát, kiểm đếm kỹ số lượng phương tiện, tàu, thuyền của thành phố. Cần chú ý, các phương tiện, tàu, thuyền ở khu vực có gió mạnh, hướng dẫn, yêu cầu phải quay vào bờ hoặc di chuyển tránh gió.

Thông kê danh sách các tàu, thuyền hoạt động trong khu vực nguy hiểm, báo cáo Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, UBND thành phố, Ban Chỉ huy PTDS thành phố để theo dõi, chỉ đạo.

Chủ động công tác đảm bảo an toàn tàu thuyền hoạt động trên biển.

- UBND, Ban Chỉ huy PTDS các xã, phường ven biển

Phối hợp với các Đoàn Biên phòng của Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố, gia đình các chủ tàu, rà soát, thống kê cụ thể các tàu, thuyền của địa phương đang hoạt động trên biển. Theo dõi chặt chẽ thông tin diễn biến của gió mạnh trên biển. Sử dụng tất cả các phương tiện thông tin liên lạc hiện có thông báo cho các chủ phương tiện, tàu, thuyền biết về diễn biến của gió mạnh để chủ động phòng, tránh.

Phối hợp với các Đoàn Biên phòng tổ chức, hướng dẫn neo đậu tàu thuyền an toàn để tránh gió mạnh.

g) Ứng phó hạn hán, xâm nhập mặn

Hàng năm, Sở Nông nghiệp và Môi trường căn cứ thông tin hiện tượng El Nino, nhận định sớm về khả năng thiếu hụt nguồn nước tại Công văn số 3764/BNMT-KTTV ngày 17/4/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và các bản tin của Đài KTTV Trung Bộ để tham mưu, trình UBND thành phố phê duyệt Phương án phòng, chống hạn, nhiễm mặn trên địa bàn toàn thành phố.

h) Ứng phó động đất, sóng thần

Động đất, sóng thần là loại hình thiên tai mà hầu như đến nay chưa thể dự báo trước được. Vì vậy, để hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do động đất gây ra, công tác chuẩn bị trước khi xảy ra động đất là hết sức quan trọng.

h1) Đối với UBND, Ban Chỉ huy PTDS cấp xã, phường và các cơ quan chức năng ở địa phương

- Công tác chuẩn bị

Khảo sát, xác định và chuẩn bị các khu vực sơ tán an toàn cho nhân dân.

Chủ động xây dựng kế hoạch sơ tán dân của từng thôn, bản, tổ dân phố và

sẵn sàng triển khai thực hiện khi có động đất, sóng thần.

Dự trữ lương thực, thực phẩm, các nhu yếu phẩm, thuốc y tế đảm bảo cho công tác cứu trợ nhân dân trong khu vực bị động đất, sóng thần.

Có kế hoạch chuẩn bị lực lượng tại chỗ (Đội xung kích PTDS) để hỗ trợ kịp thời nhân dân bị thương vong, mất tích trong vùng bị động đất, sóng thần. Đồng thời, có kế hoạch hiệp đồng với các lực lượng vũ trang để hỗ trợ trong công tác tìm kiếm cứu nạn khi động đất, sóng thần có cường độ lớn, xảy ra trên phạm vi rộng.

Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn thường xuyên cho nhân dân các kỹ năng phòng, tránh động đất, sóng thần.

- Công tác chỉ đạo, chỉ huy

Phát cảnh báo trên hệ thống cảnh báo thiên tai đa mục tiêu, trên các mạng viễn thông đến từng người dân.

Chỉ đạo công tác trực ban 24/24 giờ để nhận và truyền tin cảnh báo từ Viện Vật lý địa cầu.

Chỉ đạo công tác ứng phó bằng các văn bản (công điện, chỉ thị,...).

Ra lệnh sơ tán dân toàn bộ khu vực có nguy cơ xảy ra động đất, sóng thần.

Chỉ đạo các sở ngành triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn khu vực xảy ra động đất, sóng thần.

Chỉ đạo công tác kêu gọi tàu thuyền ra khỏi khu vực nguy hiểm hoặc chạy ra xa bờ.

Chỉ huy lực lượng ứng phó tại hiện trường.

- Công tác ứng phó

Huy động lực lượng toàn thành phố để tổ chức sơ tán dân; ứng cứu tìm kiếm cứu nạn.

Huy động lực lượng, phương tiện kinh phí, vật tư tại chỗ hỗ trợ vận chuyển người dân sơ tán, hỗ trợ lương thực, nước uống, nhu yếu phẩm... tại nơi sơ tán.

Tổ chức lực lượng, phương tiện, vật tư để chi viện, tìm kiếm cứu nạn khi có động đất, sóng thần: thực hiện công tác tìm kiếm cứu nạn đối với người bị nạn trong tình huống bị sập đổ, cuốn trôi, tàu thuyền bị chìm... do động đất, sóng thần gây ra.

Tăng cường lực lượng các y, bác sĩ của các bệnh viện thực hiện công tác cứu chữa người bị thương. Có thể lập phương án bệnh viện dã chiến khi có nhiều người bị thương; hỗ trợ dịch vụ y tế cho khu vực bị ảnh hưởng.

Kiểm tra, giám sát công tác vệ sinh an toàn thực phẩm và cung cấp nước sạch tại các vùng trọng điểm. Căn cứ vào tình hình sức khỏe, bệnh tật tại cộng đồng dân cư ở những vùng xảy ra động đất, sóng thần để hỗ trợ tăng cường cơ

số thuốc, hóa chất phục vụ công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân và xử lý vệ sinh môi trường.

Triển khai phương án dò tìm, xử lý và vô hiệu hóa các kho hóa chất phát tán ra môi trường.

Triển khai phương án đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực dân di dời để bảo vệ tài sản người dân; điều phối giao thông, đảm bảo an ninh trật tự, tránh trường hợp kẻ xấu lợi dụng tình hình.

h2) Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị, địa phương liên quan tham mưu triển khai thực hiện các nội dung tại Công văn số 4992/UBND-KTN ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam (cũ) về triển khai thực hiện Quyết định số 645/QĐ-TTg ngày 27/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch quốc gia ứng phó thảm họa động đất, sóng thần; Kế hoạch số 5628/KH-UBND ngày 24/8/2020 của UBND thành phố về Ứng phó với thảm họa động đất, sóng thần của thành phố Đà Nẵng; kịp thời tham mưu, đề xuất UBND thành phố sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Sẵn sàng điều động các lực lượng vũ trang trên địa bàn bao gồm cán bộ, chiến sĩ, lực lượng dân quân tự vệ và phương tiện theo kế hoạch đã hiệp đồng, khẩn trương tổ chức ứng cứu nhân dân vùng bị động đất, sóng thần.

- Sẵn sàng lực lượng, phương tiện phối hợp, tham gia công tác cứu hộ, cứu nạn vùng bị động đất, sóng thần. Bảo đảm an ninh trật tự khu vực biên giới; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các đối tượng có hành vi lợi dụng thiên tai để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, ảnh hưởng đến an ninh biên giới.

h3) Công an thành phố

Huy động lực lượng, phương tiện phối hợp tổ chức thực hiện công tác cứu nạn, cứu hộ và đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn bị động đất, sóng thần; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi lợi dụng tình hình thiên tai để thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật.

h4) Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Phối hợp với chính quyền địa phương chỉ đạo công tác sơ tán dân vùng bị động đất, sóng thần đến nơi an toàn.

- Phối hợp với chính quyền địa phương xử lý môi trường sau khi động đất, sóng thần xảy ra.

h5) Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với chính quyền địa phương và các đoàn thể khẩn trương tổ chức thực hiện cứu trợ cho nhân dân ở khu vực bị ảnh hưởng của động đất, sóng thần; thăm viếng, động viên và giải quyết chính sách kịp thời cho những người bị chết, bị thương; tham mưu UBND thành phố hỗ trợ lương thực,

thực phẩm (gạo, mì tôm, nhu yếu phẩm khác) cho người dân vùng bị ảnh hưởng động đất, sóng thần.

- Chủ trì, phối hợp với Hội Chữ thập đỏ cấp cứu và đảm bảo các dụng cụ y tế, thuốc, được phẩm thực hiện công tác sơ cứu tại chỗ người bị nạn và chăm sóc sức khỏe người dân vùng bị ảnh hưởng động đất, sóng thần. Đồng thời, có kế hoạch ưu tiên bố trí xe cấp cứu vận chuyển người bị thương về Trung tâm Y tế, Trạm Y tế gần nhất để cấp cứu những người bị thương nặng được chuyển đến.

h7) Sở Xây dựng

Chỉ đạo khẩn trương xử lý khẩn cấp các tuyến đường bị sạt lở, cầu cống bị hư trong thời gian sớm nhất để phục vụ công tác cứu nạn, cứu hộ và đi lại của nhân dân.

h8) Sở Khoa học và Công nghệ

Chỉ đạo công tác đảm bảo kết nối thông tin liên lạc thông suốt phục vụ công tác chỉ đạo điều hành ứng phó động đất, sóng thần, tổ chức thông tin tuyên truyền, nhấn tin về công tác ứng phó động đất, sóng thần đến người dân.

h9) Công ty Điện lực Đà Nẵng

Tổ chức khắc phục sự cố về điện phục vụ cho nhân dân vùng động đất, sóng thần.

h10) Các Sở, Ban, ngành, Hội, đoàn thể có liên quan

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao và yêu cầu của Chủ tịch UBND thành phố có trách nhiệm điều động, bố trí phương tiện, lực lượng phục vụ công tác cứu nạn, cứu hộ và khắc phục hậu quả của động đất, sóng thần ở các địa phương.

i) Ứng phó cháy rừng do tự nhiên

Hằng năm, Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Kiểm Lâm) theo dõi, tham mưu, trình UBND thành phố triển khai hiệu quả công tác phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn toàn thành phố theo từng cấp độ đảm bảo Điều 54, Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai.

2. Kế hoạch di dời, sơ tán dân:

a) Đối với bão (*Chi tiết có Phụ lục VI kèm theo*)

b) Đối với lũ, ngập lụt, ngập lụt đô thị (*Chi tiết có Phụ lục VII kèm theo*)

c) Đối với sạt lở đất (*Chi tiết có Phụ lục IX kèm theo*)

d) Đối với lũ quét (*Chi tiết có Phụ lục X kèm theo*)

đ) Đối với động đất, sóng thần: (*Chi tiết có kế hoạch ứng phó với động đất, sóng thần của Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố*)

Phần IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các địa phương, cơ quan, đơn vị thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Luật Phòng, chống thiên tai, Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật đê điều; Nghị định số 53/2026/NĐ-CP ngày 05/02/2026 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực đê điều và phòng, chống thiên tai, Quyết định số 2452/QĐ-UBND ngày 07/11/2025 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ UBND thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030; Chỉ thị về công tác phòng chống thiên tai; các nội dung của phương án như sau:

1. UBND, Ban Chỉ huy PTDS các xã, phường, đặc khu

a) Chỉ đạo rà soát, hoàn thiện phương án ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro để đảm bảo an toàn trong chỉ đạo, ứng phó với thiên tai. Trong đó: đối với nội dung phương án sơ tán dân, chỉ đạo thực hiện rà soát danh sách các hộ gia đình có nhà kiên cố, cập nhật phương án sơ tán dân theo phương châm **"4 tại chỗ"**; **tăng cường tối đa công tác di dời, sơ tán tại chỗ, xen ghép**; hạn chế sơ tán tập trung.

b) Rà soát, xây dựng, ban hành Phương án ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro; hỗ trợ, phối hợp với các Điện lực trực thuộc Công ty Điện lực Đà Nẵng triển khai chặt tủa cây cối nằm gần các tuyến đường dây điện trước khi bão đổ bộ, đảm bảo an toàn lưới điện và sớm khôi phục cấp điện sau bão.

c) Chỉ đạo rà soát, củng cố và nâng cao năng lực lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã, phường.

d) Chỉ đạo, phổ biến các nội dung của Phương án ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro đến các địa phương, đơn vị trên địa bàn.

đ) Chuẩn bị trang thiết bị, máy móc, cơ sở thuốc, đội ngũ y, bác sĩ... cần thiết để đo thân nhiệt, phân loại các đối tượng để xây dựng phương án sơ tán.

e) UBND các xã miền núi, rà soát, chủ động tổ chức dự trữ lương thực, thực phẩm và các mặt hàng thiết yếu tại trụ sở UBND cấp xã, trường học, Trung tâm Y tế, các công trình kiên cố, những vị trí an toàn,...; đối với các địa bàn, khu vực có nguy cơ bị chia cắt, cô lập khi có mưa bão, sạt lở đất đảm bảo dùng đủ trong 30 ngày trở lên.

g) Chỉ đạo rà soát đối tượng dễ bị tổn thương do thiên tai (nhóm người có đặc điểm và hoàn cảnh khiến họ dễ bị ảnh hưởng từ thiên tai và khó phục hồi hơn so với những nhóm người khác trong cộng đồng; *bao gồm: Trẻ em, người cao tuổi, phụ nữ đang mang thai hoặc đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi, người*

khuyết tật, người bị bệnh hiểm nghèo, người nghèo, người mất năng lực hành vi dân sự).

h) Chủ động triển khai kế hoạch di dời, sơ tán dân theo các cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn; đề xuất Ban Chỉ huy PTDS thành phố hỗ trợ trong các trường hợp vượt quá khả năng của địa phương.

i) Chủ động sử dụng nguồn lực tại chỗ để khắc phục hậu quả thiên tai, trường hợp vượt quá khả năng cân đối đề xuất nhu cầu, báo cáo UBND thành phố, Ban Chỉ huy PTDS thành phố *(báo cáo phải cụ thể tình hình sử dụng ngân sách địa phương, quỹ phòng chống thiên tai và các nguồn tài chính hợp pháp khác của cơ quan, đơn vị, địa phương để khắc phục; thừa, thiếu so với nhu cầu và đề xuất)* đảm bảo quy định tại Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 và các quy định khác có liên quan.

k) Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền cho nhân dân về phòng, chống thiên tai và nâng cao ý thức của người dân trong việc phối hợp cứu hộ, cứu nạn, ứng phó với thiên tai, đặc biệt là ngư dân trên biển.

l) Đề xuất nhu cầu tập huấn của địa phương về công tác phòng, chống thiên tai.

2. Ban Chỉ huy PTDS thành phố

a) Chủ trì, phối hợp với các địa phương, đơn vị tổ chức thực hiện phương án. Theo dõi, đôn đốc các địa phương, đơn vị rà soát, hoàn chỉnh lại phương án di dời, sơ tán dân cho phù hợp; tổng hợp báo cáo theo quy định.

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị: Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố, Công an thành phố tham mưu UBND thành phố, Trưởng Ban Chỉ huy PTDS thành phố huy động lực lượng, phương tiện trên địa bàn hỗ trợ các địa phương trong việc tổ chức phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai.

c) Phối hợp với cơ quan Khí tượng thủy văn theo dõi thường xuyên tình hình thời tiết, diễn biến thiên tai, kịp thời ban hành theo thẩm quyền hoặc tham mưu cho Ban Chỉ huy PTDS thành phố, Trưởng Ban Chỉ huy PTDS thành phố, UBND thành phố các văn bản, Công điện chỉ đạo phòng, tránh và khắc phục hậu quả thiên tai.

d) Phối hợp với Sở Tài chính, Y tế, các Sở, ngành liên quan tham mưu UBND thành phố phân bổ nguồn kinh phí hỗ trợ các địa phương để cứu trợ khẩn cấp, khắc phục thiên tai khi các địa phương đã sử dụng hết nguồn dự phòng của ngân sách cấp mình và các nguồn tài chính hợp pháp khác nhưng chưa đáp ứng được nhu cầu.

đ) Tổng hợp thiệt hại và đề xuất nhu cầu hỗ trợ của các địa phương, đơn vị, tổ chức có liên quan trình UBND thành phố xem xét, quyết định.

e) Tổng hợp, đề xuất nhu cầu tập huấn của địa phương về công tác phòng, chống thiên tai.

3. Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố

a) Chỉ đạo Ban CHQS các xã, phường chủ động tham mưu rà soát các kế hoạch ứng phó cụ thể với các tình huống thiên tai có thể xảy ra trên địa bàn; đặc biệt là phương án sơ tán nhân dân ra khỏi vùng có nguy cơ bị sạt lở, ngập lụt và ảnh hưởng của bão; hướng dẫn, xây dựng kế hoạch nâng cao năng lực cho lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã để thực hiện tốt công tác phòng, chống thiên tai theo phương châm “4 tại chỗ”.

b) Rà soát các địa điểm sơ tán tập trung; kiểm tra, đánh giá mức độ an toàn và chuẩn bị các trang thiết bị cần thiết cho công tác PCTT.

c) Tham mưu cho cấp ủy, địa phương bổ sung kịp thời trang thiết bị cho lực lượng làm nhiệm vụ như: quân sự, công an, y tế, lực lượng khác... trong PCTT ở cơ sở.

d) Huy động lực lượng, phương tiện của đơn vị tham gia hỗ trợ các địa phương tổ chức phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai theo sự phân công của Trưởng Ban Chỉ huy PTDS thành phố, Chủ tịch UBND thành phố.

đ) Chủ trì, phối hợp với các địa phương, đơn vị thống kê vật tư, phương tiện, trang thiết bị phục vụ công tác PCTT, TKCN và PTDS hằng năm trên địa bàn thành phố. Tham mưu UBND thành phố đề nghị các cơ quan Trung ương bổ sung trang thiết bị cần thiết cho thành phố.

e) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy PTDS thành phố thực hiện công tác cứu hộ, cứu nạn trên sông và đất liền.

4. Công an thành phố

a) Chỉ đạo Công an các địa phương tham mưu chính quyền các cấp triển khai đồng bộ các biện pháp công tác, đảm bảo an ninh, trật tự tại cơ sở trong điều kiện xảy ra thiên tai.

b) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ kiểm soát chặt chẽ các thông tin trong dư luận, mạng xã hội... kịp thời xử lý nghiêm hành vi vi phạm, như đưa thông tin sai sự thật, bịa đặt, kích động, cản trở, chống đối.

c) Huy động lực lượng của đơn vị hỗ trợ các địa phương tổ chức phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai theo sự phân công của Trưởng Ban Chỉ huy PTDS thành phố, Chủ tịch UBND thành phố.

d) Phối hợp với các địa phương ven biển tăng cường quản lý, kiểm soát tàu thuyền, kiên quyết không để các tàu đánh bắt thủy sản, hải sản hết hạn đăng kiểm; trang thiết bị an toàn, thông tin liên lạc không đảm bảo; thuyền trưởng, máy trưởng thiếu chứng chỉ chuyên môn, nghiệp vụ ra khơi; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật Việt Nam và Quốc tế có liên quan đến hoạt động đánh bắt, hành nghề trên biển để bà con ngư dân hiểu, chấp hành. Chủ động công tác đảm bảo an toàn hoạt động trên biển, tổ chức nghiêm cấm tàu thuyền ra khơi (*bao gồm ghe thuyền các xã bãi ngang ven biển, hoạt động gần bờ, tàu du lịch,...*) đảm bảo an toàn khi có hình thái thời tiết nguy hiểm trên biển. Chủ động triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn cho người và

tài sản của Nhân dân vùng ven biển, trên đảo, trên các lồng bè và khu vực nuôi trồng thủy, hải sản khi có hình thái thời tiết nguy hiểm trên biển.

đ) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy PTDS thành phố tổ chức công tác cứu hộ, cứu nạn các phương tiện, tàu thuyền và ngư dân bị gặp nạn trên biển và hải đảo.

e) Huy động lực lượng, phương tiện của đơn vị tham gia hỗ trợ các địa phương tổ chức phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai theo sự phân công của Trưởng Ban Chỉ huy PTDS thành phố, Chủ tịch UBND thành phố.

g) Phối hợp tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền cho ngư dân về phòng, chống thiên tai và nâng cao ý thức của ngư dân trong việc phối hợp cứu hộ, cứu nạn, ứng phó với thiên tai trên biển.

5. Sở Y tế

a) Chủ động trong công tác dự phòng, sẵn sàng ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn kịp thời trong các tình huống thiên tai, giảm thiểu đến mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản.

b) Nâng cao năng lực xử lý tình huống, chỉ huy và điều hành tại chỗ để chủ động phòng ngừa, ứng phó kịp thời thiên tai. Chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện, thuốc, hóa chất để đáp ứng kịp thời mọi tình huống. Đảm bảo các hoạt động chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân khi có thiên tai.

c) Tăng cường công tác thông tin, truyền thông, cảnh báo hướng dẫn, các biện pháp phòng, tránh, ứng phó thiên tai kịp thời đến nhân viên y tế và cộng đồng. Đảm bảo an toàn về tính mạng cho nhân viên y tế và người bệnh, nâng cao nhận thức và kỹ năng phòng tránh với thiên tai; đảm bảo về tài sản, thuốc, trang thiết bị y tế.

d) Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện cứu trợ tại các địa phương phải đảm bảo đúng đối tượng, đúng quy định hiện hành của Nhà nước, không để xảy ra thất thoát, tiêu cực.

đ) Tham mưu UBND thành phố phân bổ nguồn hàng hóa, lương thực, nhu yếu phẩm cần thiết hỗ trợ các địa phương ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai.

e) Chủ động phối hợp với UBND các địa phương kịp thời tổ chức công tác cứu trợ theo quy định, đồng thời đề xuất UBND thành phố quyết định các biện pháp cứu trợ khẩn cấp nhằm sớm ổn định đời sống nhân dân vùng bị thiên tai.

6. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Tổ chức trực ban, theo dõi tình hình thiên tai, nắm chắc tình hình thiệt hại của nhân dân vùng bị thiên tai.

b) Theo dõi, tham mưu Chủ tịch UBND thành phố, Trưởng Ban Chỉ huy PTDS thành phố chỉ đạo phòng, chống thiên tai, xử lý các sự cố công trình thủy lợi khi có mưa lớn, lũ, lụt xảy ra; phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố, Chủ tịch UBND các xã, phường ven biển tổ chức thực hiện công tác đảm bảo an

toàn tàu thuyền trên biển và ở nơi trú tránh khi có thiên tai trên biển xảy ra.

c) Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền cho ngư dân về phòng, chống thiên tai và nâng cao ý thức của ngư dân trong việc phối hợp cứu hộ, cứu nạn, ứng phó với thiên tai trên biển.

d) Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Chủ tịch UBND thành phố, Trưởng Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự thành phố chỉ đạo tổ chức thực hiện đảm bảo việc vận hành các hồ chứa theo đúng quy định tại Quy trình vận hành liên hồ trên lưu vực sông Vu Gia - Thu Bồn.

đ) Phối hợp, hướng dẫn các địa phương, đơn vị có liên quan tổ chức thu gom rác thải, vệ sinh môi trường sau khi thiên tai xảy ra.

7. Sở Xây dựng

a) Rà soát, xử lý các công trình giao thông lấn chiếm hành lang thoát lũ; tham mưu, đề xuất phương án cải tạo các tuyến đường, cầu, cống xung yếu nhằm bảo đảm lưu thông an toàn. Khẩn trương xử lý các tuyến đường bị sạt lở, cầu, cống bị hư hỏng trong thời gian sớm nhất để phục vụ công tác cứu nạn, cứu hộ và nhu cầu đi lại của Nhân dân.

b) Tiếp tục rà soát, đề xuất thành phố đầu tư hồ điều tiết, tuyến cống thoát nước mới, nạo vét mương, cống... đảm bảo thoát nước trong mùa mưa, lũ; thực hiện phương án chống ngập khu vực đô thị, khu vực trung tâm phù hợp hiệu quả.

c) Kiểm tra, yêu cầu các chủ đầu tư, các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng, nhà thầu thi công có phương án tổ chức phòng, chống thiên tai cho các công trình xây dựng, có biện pháp đảm bảo an toàn khi có thiên tai xảy ra, đặc biệt là việc đảm bảo an toàn các thiết bị thi công trên cao, cần trục tháp, cầu.

d) Chỉ đạo thực hiện tốt công tác trồng mới; cắt tỉa cành cây, chằng chống cây xanh trên các tuyến đường theo phân cấp quản lý hoàn thành trước mùa mưa bão; xử lý đối với những cây có dấu hiệu, nguy cơ mất an toàn.

đ) Chỉ đạo Trung tâm quản lý hạ tầng thành phố Đà Nẵng tổ chức thực hiện vận hành đảm bảo an toàn đập, hồ chứa nước Nam Mỹ, đảm bảo an toàn cho tính mạng, tài sản của nhân dân tại khu vực thượng - hạ lưu đập; đồng thời đảm bảo an toàn cấp nước cho sản xuất, sinh hoạt.

8. Sở Công Thương

a) Theo dõi, phối hợp tham mưu Chủ tịch UBND thành phố, Trưởng Ban Chỉ huy PTDS thành phố chỉ đạo phòng, chống thiên tai, xử lý các sự cố công trình thủy điện khi có thiên tai xảy ra.

b) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu Chủ tịch UBND thành phố, Trưởng Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự thành phố chỉ đạo tổ chức thực hiện đảm bảo việc vận hành các hồ chứa theo đúng quy định tại Quy trình vận hành liên hồ trên lưu vực sông Vu Gia - Thu Bồn.

c) Phối hợp với địa phương tổ chức rà soát, tổng hợp kế hoạch dự trữ và

khả năng cung ứng lương thực, thực phẩm, các mặt hàng thiết yếu tại các doanh nghiệp, thương nhân phân phối, cung ứng hàng hóa để tổ chức huy động, trung mua kịp thời đảm bảo nguồn lương thực, thực phẩm cứu trợ cho nhân dân tại các vùng bị thiên tai, chia cắt, cô lập đủ dùng trong 07 ngày trở lên.

d) Chỉ đạo các doanh nghiệp phân phối, cung ứng hàng hóa tăng cường dự trữ hàng hóa, nhất là các mặt hàng nhu yếu phẩm, lương thực, thực phẩm... bảo đảm phục vụ nhu cầu mua sắm của người dân trước, trong và sau khi có thiên tai xảy ra; đồng thời tham gia với chính quyền địa phương nơi bị ảnh hưởng nặng nề do thiên tai gây ra, kịp thời cung ứng lương thực, thực phẩm, nước uống, vật tư... cho nhân dân tại các khu vực bị chia cắt do lụt, bão.

9. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chỉ đạo các cơ quan báo chí, truyền thông, Cổng Thông tin điện tử thành phố thường xuyên đưa tin, cập nhật thông tin thời tiết, thiên tai; tăng cường tuyên truyền pháp luật, phổ biến kiến thức, hướng dẫn kỹ năng nhận biết, ứng phó, phòng tránh thiên tai cho người dân trên Cổng và kênh Zalo OA 1022 Đà Nẵng.

b) Chỉ đạo công tác đảm bảo kết nối thông tin liên lạc phục vụ công tác chỉ đạo điều hành ứng phó phòng chống thiên tai trong mọi tình huống. Tổ chức thông tin tuyên truyền, nhấn tin thông báo kịp thời về công tác ứng phó phòng chống thiên tai đến người dân trên địa bàn thành phố theo chỉ đạo của Ban Chỉ huy PTDS thành phố.

10. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Chỉ đạo các cơ sở lưu trú, doanh nghiệp lữ hành, khu, điểm du lịch trên địa bàn thành phố thuộc chức năng, thẩm quyền quản lý xây dựng kế hoạch công tác phòng, chống thiên tai tại đơn vị, lưu ý có biện pháp đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản cho du khách.

b) Chủ trì, hướng dẫn các cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn thành phố đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền cho người dân việc thực hiện các biện pháp phòng chống thiên tai để người dân hiểu và tự giác chấp hành; truyền tải sớm thông tin về tình hình thiên tai thông qua các phương tiện thông tin đại chúng.

c) Phối hợp với các đơn vị liên quan, kiểm tra, đề xuất xử lý, tháo dỡ, hạ các biển quảng cáo (nếu cần thiết) nhằm đảm bảo an toàn khi có thiên tai.

11. Sở Tài chính

a) Phối hợp với Ban Chỉ huy PTDS thành phố tham mưu cho UBND thành phố phân bổ nguồn kinh phí hỗ trợ từ Trung ương và ngân sách thành phố cho các địa phương, đơn vị thực hiện việc phòng, tránh và khắc phục hậu quả thiên tai đảm bảo quy định hiện hành.

b) Trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị, địa phương, Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu UBND thành phố bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước để

thực hiện công tác phòng, chống thiên tai theo quy định của pháp luật hiện hành và theo khả năng cân đối ngân sách địa phương.

c) Có trách nhiệm tham mưu UBND thành phố báo cáo các Bộ, ngành Trung ương về nhu cầu vốn đầu tư các công trình phòng, chống thiên tai.

d) Tham mưu UBND thành phố phân bổ kế hoạch vốn cho các công trình phòng, chống thiên tai trên địa bàn thành phố từ nguồn Trung ương hỗ trợ theo đúng quy định hiện hành.

12. Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng, các Ban Quản lý đầu tư xây dựng chuyên ngành thành phố, Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng

Chỉ đạo, yêu cầu các doanh nghiệp, đơn vị thi công tổ chức tuyên truyền xây dựng, rà soát, bổ sung phương án PCTT tại đơn vị mình; thường xuyên tổ chức tuyên truyền cho các doanh nghiệp, đơn vị thi công chủ động thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn tài sản, các kho hàng, nhà xưởng trọng yếu và tính mạng công nhân khi có thiên tai, thảm họa; tổ chức, chuẩn bị đầy đủ lực lượng, phương tiện, vật tư để ứng phó theo phương châm **“4 tại chỗ”**; kiểm tra hệ thống cây xanh trong khu vực để thực hiện tía cành, xử lý cây xanh có nguy cơ gãy, đổ; phối hợp khắc phục sau thiên tai, thực hiện chế độ báo cáo kịp thời về tình hình và thiệt hại do thiên tai đối với lĩnh vực ngành.

13. Công ty Điện lực Đà Nẵng

Có kế hoạch đảm bảo an toàn về điện phục vụ sinh hoạt, sản xuất cho nhân dân, các cơ quan, doanh nghiệp trong mùa mưa bão; có phương án khắc phục kịp thời các sự cố về điện do thiên tai gây ra.

14. Đối với các đơn vị quản lý hồ thủy điện, thủy lợi

a) Tổ chức lập, phê duyệt và thực hiện phương án ứng phó thiên tai theo quy định tại Điều 22 Luật Phòng, chống thiên tai.

b) Lập phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập; phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ.

c) Tăng cường công tác kiểm tra kỹ thuật đối với công trình thủy công, khi phát hiện những vấn đề bất thường hoặc các nguy cơ tiềm ẩn không an toàn phải lập tức báo cáo cho cơ quan có thẩm quyền biết để chỉ đạo khắc phục; đồng thời triển khai ngay các biện pháp xử lý ban đầu nhằm ngăn chặn hậu quả xấu có thể xảy ra.

d) Ngoài việc thực hiện đúng quy trình vận hành được cấp có thẩm quyền phê duyệt, phải chấp hành nghiêm túc các nội dung chỉ đạo của Trưởng Ban Chỉ huy PTDS thành phố trong công tác cắt lũ, giảm lũ và chậm lũ cho vùng hạ du.

15. Các Sở, Ban, ngành liên quan

Theo chức năng, nhiệm vụ của Sở, Ban, ngành, sẵn sàng lực lượng, phương tiện của đơn vị tham gia hỗ trợ các địa phương phòng, tránh và khắc phục hậu quả thiên tai khi có chỉ đạo của Chủ tịch UBND thành phố, Trưởng Ban Chỉ huy PTDS thành phố.

16. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố

a) Phối hợp chặt chẽ với UBND thành phố (qua Ban Chỉ huy PTDS thành phố) trong việc phân bổ các nguồn hàng hóa, nhu yếu phẩm và tài chính hỗ trợ các địa phương khắc phục hậu quả thiên tai.

b) Đề nghị Hội Chữ thập đỏ thành phố phối hợp tập huấn, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống thiên tai; tổng hợp nhu cầu đề xuất tập huấn về phòng, chống thiên tai tại địa phương; xây dựng Đề án về cộng đồng an toàn trước thiên tai.

17. Đề nghị Đài Khí tượng Thủy văn Trung bộ

Phối hợp cung cấp các bản tin dự báo, cảnh báo thiên tai nhằm phục vụ công tác chỉ đạo phòng ngừa, ứng phó với thiên tai trên địa bàn thành phố.

Trên đây là Phương án ứng phó với thiên tai các cấp độ rủi ro trên địa bàn thành phố, yêu cầu Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, đơn vị liên quan và Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu triển khai thực hiện./.